

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2133 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 14 tháng 12 năm 2020

V/v triển khai Thông tư số
44/2020/TT-BCT ngày 07/12/2020
của Bộ Công Thương

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Y tế, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Ngày 07/12/2020, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 44/2020/TT-BCT Quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/01/2021.

Để kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương sao gửi tới Quý cơ quan Thông tư số 44/2020/TT-BCT ngày 07/12/2020 của Bộ Công Thương và đề nghị Quý cơ phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Thông tư đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý để triển khai thực hiện.

(Có Thông tư số 44/2020/TT-BCT ngày 07/12/2020 kèm theo)

Sở Công Thương rất mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Ký: Giám đốc Sở Công Thương
Cơ quan: Tỉnh Lai Châu
Thời gian ký: 14/12/2020 16:59:46



Lê Xuân Tiên



Số: 44/2020/TT-BCT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân tham gia hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa.
2. Các tổ chức, cơ quan quản lý hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa.

Điều 3. Tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch

1. Tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất mặt hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch trong Danh mục tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Đối với những lô hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch đã làm thủ tục hải quan tạm nhập trước ngày Thông tư này có



[Handwritten mark]

[Handwritten mark]

hiệu lực, được tiếp tục thực hiện tái xuất theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và các quy định hiện hành.

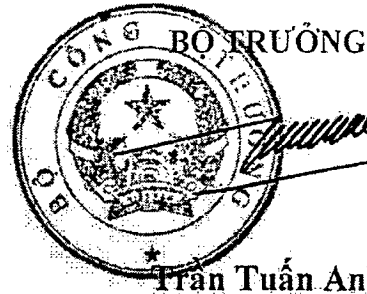
Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có phát sinh vướng mắc, thương nhân, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xử lý./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Viện KSND tối cao, Tòa án ND tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Công Thương: Lãnh đạo Bộ, Tổng cục QLTT, các Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Website Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, XNK (15).



Trần Tuấn Anh



PHỤ LỤC
DANH MỤC MẶT HÀNG KHẨU TRANG Y TẾ, GĂNG TAY Y TẾ VÀ
BỘ TRANG PHỤC PHÒNG, CHỐNG DỊCH TẠM NGỪNG
KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BCT
ngày 07 tháng 1 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Danh mục này được xây dựng trên cơ sở Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

STT	Mã hàng				Mô tả mặt hàng
1	Chương 39	3926	20	90	Găng tay y tế
2	Chương 40	4015	11	00	Găng tay y tế
3		4015	19	00	Găng tay y tế
4	Chương 62	6210	10	90	Bộ trang phục phòng chống dịch (gồm quần áo, kính, khẩu trang y tế, mũ bảo hộ, găng tay, giày)
5	Chương 63	6307	90	40	Khẩu trang y tế
6		6307	90	90	Khẩu trang y tế

04

2

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1066 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2020

V/v triển khai Thông tư 11/2020/TT-BCT
ngày 15/6/2020 của Bộ Công Thương
Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong
Hiệp định thương mại tự do giữa
Việt Nam và Liên minh châu Âu

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Hội Doanh nhân tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Ngày 16/6/2020, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 11/2020/TT-BCT Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2020.

Để kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp về quy định quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu. Sở Công Thương đề nghị quý cơ quan, đơn vị tuyên truyền, phổ biến nội dung Thông tư số 11/2020/TT-BCT đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nắm được để xuất khẩu hàng hóa vào thị trường EU, có thể tận dụng ưu đãi thuế quan ngay khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực.

(Sao gửi kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BCT của Bộ Công Thương và đăng tải trên trang thông điện tử của Sở Công Thương tại địa chỉ: <http://sct.laichau.gov.vn/>)

Sở Công Thương thông báo để các cơ quan, đơn vị biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ký bởi: Sở Công thương
Thời gian ký: 07/07/2020 14:24:00

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 735 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 20 tháng 5 năm 2020

V/v triển khai Thông tư 09/2020/TT-
BCT ngày 14/5/2020 của Bộ Công
Thương

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Hội Doanh nhân tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Ngày 14/5/2020, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 09/2020/TT-BCT Quy định về lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2020 và được áp dụng từ ngày 01/01/2021.

Để kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp về lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan. Sở Công Thương đề nghị quý cơ quan, đơn vị tuyên truyền, phổ biến nội dung Thông tư số 09/2020/TT-BCT đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có kế hoạch kinh doanh đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan nhằm tránh thiệt hại rủi ro.

(Sao gửi kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BCT của Bộ Công Thương)

Sở Công Thương thông báo để các cơ quan, đơn vị biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Công thương
Ngày ký: 20-05-2020 15:28:59
+07:00

Lê Xuân Tiến

Số: 09/2020/TT-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định về lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAO CHÁI	Số: 840
	Ngày: 18/5/20
	Chuyên: Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;
	Lưu hồ sơ số: Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu qua biên giới đất liền đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu và gửi kho ngoại quan.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định lộ trình áp dụng cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu qua biên giới đất liền đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu và hàng tạm nhập tái xuất gửi kho ngoại quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân tham gia hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan.
2. Các tổ chức, cơ quan quản lý hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan.

Điều 3. Quy định về cửa khẩu nhập khẩu, xuất khẩu

1. Hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu, nếu nhập khẩu vào hoặc tái xuất ra khỏi Việt Nam qua biên giới đất liền thì việc nhập khẩu hoặc tái xuất đó chỉ được thực hiện qua các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (cửa khẩu song phương) được mở theo quy định tại Nghị định số

112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

2. Quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho cả hàng hóa nước ngoài tạm nhập tái xuất gửi kho ngoại quan nếu hàng hóa đó được nhập khẩu vào hoặc tái xuất ra khỏi Việt Nam qua biên giới đất liền.

3. Quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được áp dụng từ 00h00 ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, thương nhân, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xử lý./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện KSND tối cao, Toà án ND tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Công Thương: Lãnh đạo Bộ, Tổng cục QLTT, các Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Website Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, XNK (15).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4022* /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày *19* tháng 3 năm 2021

V/v phổ biến, thông tin các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO tháng 02 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương nhận được Công văn số 131/XNK-NS ngày 16/3/2021 của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương thông tin về 65 thông báo dự thảo và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) tháng 02 năm 2021 của các nước thành viên WTO.

(Có Công văn số 131/XNK-NS kèm theo)

Để thông tin kịp thời thông tin trên đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương sao gửi nội dung văn bản trên tới Quý cơ quan, doanh nghiệp; đồng thời, đề nghị Quý cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý để biết và chủ động trong kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Sở Công Thương mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan. / *g*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLTM. *Cx*



Nguyễn Sỹ Chín

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1 3 1**/XNK-NS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2021

V/v các nước thành viên WTO
thông báo Dự thảo quy định về
SPS tháng 02 năm 2021

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hiệp hội ngành hàng nông sản, thực phẩm.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu nhận được văn bản số 25/SPS-BNNVN ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Văn phòng SPS Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật về quy định SPS của các nước thành viên WTO trong tháng 02 năm 2021.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng SPS Bộ Công Thương xin thông tin về 65 thông báo bao gồm dự thảo và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng đến mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam tới quý Cơ quan, đồng thời đề nghị quý Cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Trong trường hợp các quy định về SPS nêu trên có khả năng gây tác động trực tiếp, đa chiều đến hoạt động xuất khẩu nông sản, thực phẩm của doanh nghiệp, đề nghị phản hồi kịp thời đến Văn phòng SPS Việt Nam (địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại: 024.37344764; email: spsvietnam@mard.gov.vn) hoặc Văn phòng SPS Bộ Công Thương (địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: 024.22205438; email: xnk-ns@moit.gov.vn) để xây dựng phương án xử lý phù hợp, tránh gây ảnh hưởng đến tiến độ xuất khẩu hàng hóa.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam (Bộ NN&PTNT);
- Các Vụ: AP, AM (để biết);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NS, linhtm.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Quốc Toàn

PHỤ LỤC

Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS của các nước thành viên

Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 02 năm 2021

(Ban hành kèm theo văn bản số 131 /XNK-NS ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương)

A. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH VỀ SPS ĐANG XIN Ý KIẾN CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

TT	Mã WTO	Quốc gia	Ngày	Tiêu đề	Nội dung
1	G/SPS/N/JPN/827	Nhật Bản	01/02/2021	Đề xuất sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật, các thông báo liên quan và các quy tắc chi tiết về thực thi kiểm dịch thực vật nhập khẩu liên quan đến thực vật chịu các biện pháp kiểm dịch thực vật cụ thể được thực hiện ở các nước xuất khẩu.	Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản sẽ sửa đổi các quy định sau để phản ánh bằng chứng khoa học mới nhất của Pháp lệnh Thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật: (1) Đề xuất sửa đổi các dịch hại kiểm dịch trên Phụ lục 1; (2) Đề xuất sửa đổi các loại thực vật phải kiểm tra thực địa ở các nước xuất khẩu trong Phụ lục 1-2 (3) Đề xuất sửa đổi các loại thực vật bị cấm nhập khẩu trong Phụ lục 2 -3 (4) Đề xuất sửa đổi các loại thực vật phải áp dụng các biện pháp KDTV cụ thể sẽ được thực hiện ở các nước xuất khẩu trong Bảng 2-2 phụ lục của Pháp lệnh Thực thi Đạo luật Bảo vệ Thực vật và các quy tắc chi tiết về thực thi kiểm dịch thực vật nhập khẩu liên quan đến các loài thực vật thuộc diện KDTV cụ thể các biện pháp thực hiện ở nước xuất khẩu: Phụ lục 4; (5) Đề xuất sửa đổi danh sách dịch hại không thuộc diện kiểm dịch: Phụ lục 5.
2	G/SPS/N/AUS/513	Úc	02/02/2021	Đề xuất M1018 - Giới hạn dư lượng tối đa (2020)	Thông báo về việc sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm của Úc New Zealand để điều chỉnh giới hạn dư lượng tối đa (MRL) đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y (Agvet) khác nhau với

					Cơ quan Thuốc trừ sâu và Thuốc thú y Úc, Tiêu chuẩn MRL của Ủy ban Codex và các tiêu chuẩn của đối tác thương mại liên quan đến dư lượng hóa chất nông nghiệp và thú y trong thực phẩm.
3	G/SPS/N/AUS/514	Úc	03/02/2021	Đề xuất sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc New Zealand đã được sửa đổi (ngày 27 tháng 01 năm 2021).	Thông báo về việc sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm của Úc New Zealand để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để chúng phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: - azoxystrobin, bromoxynil, diflufenican, fluopyram, fomesafen, metalaxyl, methomyl, spinetoram và trifloxystrobin trong các mặt hàng thực vật cụ thể; - fluopyram và fomesafen trong các mặt hàng động vật cụ thể.
4	G/SPS/N/JPN/828	Nhật Bản	04/02/2021	Các biện pháp khẩn cấp để ngăn chặn virus hại quả cà chua nâu (ToBRFV) xâm nhập vào Nhật Bản thông qua việc nhập khẩu hạt giống và cây trồng	Để ngăn chặn ToBRFV xâm nhập vào Nhật Bản, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản (MAFF) sẽ yêu cầu Tổ chức Bảo vệ Thực vật Quốc gia (NPPO) của các nước xuất khẩu chứng nhận các yêu cầu của nước này trước khi xuất khẩu.
5	G/SPS/N/CAN/1368	Canada	04/02/2021	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất tạo màu được cho phép sử dụng cho caramel trong pho mát Cheddar có hương vị - Số tham chiếu: NOM / ADM-0158	Thông báo về việc Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng caramel được mô tả trong tài liệu thông tin thông qua việc sửa đổi danh sách các chất tạo màu được phép, có hiệu lực từ ngày 22 tháng 01 năm 2021.
6	G/SPS/N/CAN/1367	Canada	04/02/2021	Sản phẩm và phụ phẩm động vật trên cạn: Khung chính sách nhập khẩu. Chương 10.4 chính sách về điều kiện sức khỏe động vật đối với nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa, bao gồm	Thông báo về việc từ tháng 4 năm 2021, các điều kiện nhập khẩu mới sẽ được công bố trong hệ thống tham chiếu nhập khẩu tự động (AIRS): Yêu cầu nhập khẩu - Cơ quan Thanh tra Thực phẩm Canada đối với thực phẩm và đồ uống có

				<p>cả thực phẩm và đồ uống có thành phần là sữa.</p>	<p>chứa sữa hoặc các sản phẩm từ sữa như được định nghĩa theo quy định về sức khỏe động vật của Canada. Thực phẩm và đồ uống có sữa hoặc các sản phẩm sữa được đóng gói sẵn và ổn định khi được bảo quản ở nhiệt độ môi trường trước khi mở có thể được nhập khẩu từ bất kỳ quốc gia nào và không cần chứng nhận kiểm dịch động vật. Bất kỳ sản phẩm thực phẩm và đồ uống nào có chứa sữa không được đóng gói sẵn cho người tiêu dùng (ví dụ như nhập khẩu với số lượng lớn) hoặc yêu cầu làm lạnh hoặc đông lạnh trước khi mở chỉ có thể được nhập khẩu từ các quốc gia có hệ thống chứng nhận thú y đã được CFIA phê duyệt và phải đi kèm với giấy chứng nhận kiểm dịch động vật đáp ứng các yêu cầu của CFIA đối với việc nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa.</p>
7	G/SPS/N/CAN/1366	Canada	04/02/2021	<p>Các loài động vật sống dưới nước nhạy cảm.</p>	<p>Thông báo về việc CFIA đang cập nhật danh sách các loài động vật thủy sinh nhạy cảm của Canada (SSL) và thêm hoặc loại bỏ 19 loài động vật thủy sinh để phù hợp với những thay đổi gần đây đối với các loài được liệt kê trong các chương, cụ thể về bệnh khác nhau của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE). 12 loài động vật thủy sinh sau đây, bao gồm trong Chương 03 và 05, sẽ được thêm vào danh sách Các loài động vật thủy sinh nhạy cảm của CFIA: <i>Cyclopterus lumpus</i>, <i>Gambusia holbrooki</i>, <i>Lampetra planeri</i>, <i>Melanotaenia fluviatilis</i>, <i>Notemigonus crysoleucas</i>, <i>Pungitius pungitius</i>, <i>Rutilus kutum</i>, <i>Rutilus frisii</i>, <i>Rutilus salmo marmoratus</i>, <i>Salmo purusirostris</i>, <i>Sander lucioperca</i> và <i>Palaemonetes pugio</i>.</p>

					<p>Bảy loài động vật thủy sinh sau đây, bao gồm trong Chương 03 và 05, sẽ bị loại khỏi danh sách Các loài động vật thủy sinh nhạy cảm: <i>Acipenser transmontanus</i>, <i>Aulorhynchus flavidus</i>, <i>Leuciscus idus</i>, <i>Maccullochella pealii</i>, <i>Poecilia reticulata</i>, <i>Salvelinus leucomaenis</i> và <i>Tinca tinca</i></p> <p>12 loài được thêm vào SSL giờ đây sẽ yêu cầu chứng nhận xuất khẩu kiểm dịch động vật khi xuất khẩu sang Canada trừ khi hàng hóa ở dạng sản phẩm (ví dụ: đã được bỏ ruột và bỏ đầu) cho mục đích tiêu dùng của con người mà không cần chứng nhận. Bảy loài bị loại bỏ khỏi SSL sẽ không còn yêu cầu chứng nhận xuất khẩu do kiểm dịch động vật cho bất kỳ mục đích sử dụng cuối cùng nào ở Canada. Hệ thống tham chiếu nhập khẩu tự động CFIA (https://www.inspection.gc.ca/importing-food-plants-or-animal/plant-and-plant-product-import/airs/eng/ 1300127512994/1300127627409) sẽ được cập nhật để phản ánh những thay đổi đối với SSL kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2021.</p>
8	G/SPS/N/MDA/19	Moldova	05/02/2021	Quyết định của Chính phủ số 677/2020 - Sửa đổi Phụ lục 1 của Quyết định số 115/2013 của Chính phủ về việc kiểm soát nitrat trong các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc thực vật.	Thông báo về sự cập nhật về mức dư lượng tối đa (MRL) được thiết lập đối với các chất gây ô nhiễm nhất định trong thực phẩm.
9	G/SPS/N/TPKM/561	Đài Loan	09/02/2021	Các biện pháp khẩn cấp đối với hạt giống <i>Solanum</i> spp và <i>Capsicum</i> spp.	Thông báo về việc đề xuất các biện pháp kiểm dịch thực vật khẩn cấp đối với việc nhập khẩu hạt giống <i>Solanum</i> spp. và <i>Capsicum</i> spp để giảm thiểu rủi ro an toàn sinh học do bốn loại vi

					rút và sáu loại vi khuẩn gây ra
10	G/SPS/N/AUS/502/Add.6	Úc	10/02/2021	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với một cứng đốt - Giai đoạn 6A: Các biện pháp mới đối với các container đường biển	Thông báo về việc cập nhật thông tin chi tiết về Giai đoạn 6A được nêu trong thông báo G/SPS/N/AUS/502/Add.5 liên quan đến thực hiện các biện pháp khẩn cấp đối với các sản phẩm cây trồng là vật chủ của một cứng đốt (<i>Trogoderma granarium</i>) để chống lại sự xâm nhập, hình thành và lây lan của loài gây hại này.
11	G/SPS/N/THA/376	Thái Lan	11/02/2021	Cục phát triển chăn nuôi Thái Lan (DLD) ra lệnh tạm ngừng nhập khẩu lợn nội địa, lợn rừng sống và thịt lợn từ Việt Nam để ngăn chặn sự lây lan của bệnh dịch tả lợn Châu Phi.	Theo Công báo Chính phủ Thái Lan ngày 02/10/2020, việc tạm ngừng nhập khẩu lợn nuôi, lợn rừng sống và thịt lợn từ Việt Nam đã hết hạn vào ngày 31/12/2020. Tuy nhiên, Tổ chức Thú y Thế giới đã thông báo về việc tiếp tục bùng phát dịch tả lợn Châu Phi (ASF) tại Việt Nam. Vì vậy, Thái Lan cần ngăn chặn sự xâm nhập của ASF vào nước này. Theo Đạo luật dịch tễ động vật B.E. 2558 (2015), việc nhập khẩu lợn nhà, lợn rừng sống và thịt lợn từ Việt Nam trong thời hạn 90 ngày sau khi đăng trên Công báo Hoàng gia Thái Lan (ngày 22/01/2021).
12	G/SPS/N/CAN/1371	Canada	11/02/2021	Đề xuất mức giới hạn tối đa dư lượng: Flupyradifurone (PMRL2021-02).	Mục tiêu của tài liệu được thông báo PMRL2021-02 là tham vấn ý kiến về giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê bên dưới (MRLs) đối với flupyradifurone đã được cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất: MRL (ppm) ¹ Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc hàng hóa đã chế biến. 9.0 - Rau diếp ngồng, lá và thân cây thì là tươi; 8.0 - Quả cọ nhiệt đới và cận nhiệt đới, vỏ ăn được (phân nhóm cây trồng 23C)

					<p>6.0 - Su hào 3.0 - Hạt vừng 0,70 - Hoa hướng dương (phân nhóm cây trồng 20B) (sửa đổi), quả xương rồng</p> <p>Texas 0,30 - Dứa 0,01 - Rau có thân và bẹ (phân nhóm cây trồng 22A, ngoại trừ Rau diếp ngồng 2, lá và thân thì là 2, su hào 3, quả xương rồng 4, Texas 5)</p> <p>¹ppm = phần triệu ²Rau diếp ngồng, lá và thân cây thì là tươi không áp dụng theo mức dư lượng này vì MRL riêng biệt là 9,0 ppm đã được đề xuất cho các mặt hàng này. ³Su hào không áp dụng theo mức dư lượng này vì MRL riêng biệt là 6,0 ppm đã được đề xuất cho mặt hàng này. ⁴Quả xương rồng không áp dụng theo mức dư lượng này vì MRL riêng biệt là 0,70 ppm đã được đề xuất cho mặt hàng này. ⁵Quả xương rồng Texas không áp dụng theo mức dư lượng này vì MRL riêng biệt là 0,70 ppm đã được đề xuất cho mặt hàng này.</p>
13	G/SPS/N/CAN/1370	Canada	11/02/2021	Đề xuất mức giới hạn tối đa dư lượng: Difenoconazole (PMRL2021-01)	Mục tiêu của tài liệu được thông báo PMRL2021-01 là tham vấn ý kiến về giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê bên dưới (MRLs) đối với difenoconazole đã được cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất:

					<p>MRL (ppm)¹ Hàng hóa nông sản thô (RAC) và/hoặc hàng hóa đã chế biến</p> <p>8.0 - Ngọn củ cải đường, ngọn củ cải</p> <p>0,6 - Rau ăn củ (phân nhóm cây trồng 1A)²</p> <p>¹ppm = phần triệu</p> <p>²MRL này được đề xuất để thay thế MRL hiện tại cho củ cà rốt và củ cải đường.</p>
14	G/SPS/N/CAN/1369	Canada	11/02/2021	<p>Thông báo về việc sửa đổi danh sách các Enzyme thực phẩm được phép sử dụng Xylanase từ <i>Aspergillus acidus</i> RF7398 trong sản phẩm bánh và bột mì được chỉ định - Số tham chiếu: NOM/ADM-0159.</p>	<p>Cục Quản lý thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước thị trường của phụ gia thực phẩm đang tìm kiếm sự chấp thuận cho việc sử dụng xylanase từ <i>Aspergillus acidus</i> RF7398 trong bánh mì, bột mì, bột mì nguyên cám, mì ống và các sản phẩm bánh mì không đạt tiêu chuẩn. Xylanase từ các nguồn khác đã được phép sử dụng ở Canada như một loại enzym thực phẩm trong sản xuất tất cả các thực phẩm được quan tâm bởi những người có yêu cầu, trừ trường hợp mì ống. Các kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường ủng hộ tính an toàn của xylanase từ <i>Aspergillus acidus</i> RF7398 cho các mục đích sử dụng được yêu cầu. Do đó, Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng enzym xylanase từ nguồn này được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi danh sách Enzyme thực phẩm được phép, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2021. Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho bất kỳ thắc mắc nào hoặc cho những người muốn gửi bất kỳ thông tin khoa học mới nào liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.</p>

15	G/SPS/N/BRA/1879	Bra-xin	11/02/2021	Thông tư số 12/2021/DIPOA/SDA/MAPA hướng dẫn thủ tục nhập khẩu các sản phẩm động vật ăn được và không ăn được được miễn đăng ký xuất khẩu sang Bra-xin.	Hướng dẫn thủ tục nhập khẩu đối với các sản phẩm động vật ăn được và không ăn được được miễn đăng ký xuất khẩu sang Bra-xin.
16	G/SPS/N/CHL/666	Chile	12/02/2021	Thành lập hệ thống chính thức để kiểm soát an toàn trong chuỗi nông sản thực phẩm tươi sống và sản phẩm trái cây đông lạnh và bãi bỏ Nghị quyết số 3.410/2002)	Mục đích của văn bản đề xuất là tăng cường hệ thống an toàn của Chile đối với các sản phẩm trái cây tươi và đông lạnh xuất khẩu, thông qua việc thiết lập các yêu cầu chung và cụ thể mà các bên tham gia trong chuỗi nông sản thực phẩm phải đáp ứng. Các yêu cầu này bao gồm việc thực hiện phân tích mối nguy và thực hiện chương trình điều kiện tiên quyết dựa trên các mối nguy này và việc thiết lập hệ thống kiểm soát của nhà cung cấp để xác nhận các phương pháp được thiết lập trong hệ thống GAP, HACCP và GMP, nhằm tuân thủ chứng nhận phù hợp với tiêu dùng của con người.
17	G/SPS/N/KGZ/18	Kyrgyzstan	15/02/2021	Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu dự thảo quyết định về việc sửa đổi Phần I của danh mục sản phẩm đã qua kiểm dịch (tàu chuyên chở đã qua kiểm dịch, nguyên liệu đã qua kiểm dịch, hàng hóa đã qua kiểm dịch) thuộc diện kiểm dịch thực vật (giám sát) tại biên giới hải quan của Liên minh Kinh tế Á-Âu và trong lãnh thổ hải quan của Liên minh Kinh tế Á-Âu (sau đây gọi là "Danh sách").	Dự thảo đưa năm sợi vào danh mục các sản phẩm đã qua kiểm dịch có nguy cơ cao về kiểm dịch thực vật.
18	G/SPS/N/KGZ/17	Kyrgyzstan	15/02/2021	Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu dự thảo quyết định về việc sửa đổi các	Dự thảo này quy định việc sửa đổi các yêu cầu hiện có với những điều sau:

				<p>yêu cầu kiểm dịch thực vật thông thường đối với các sản phẩm kiểm dịch và vật thể được kiểm dịch tại biên giới hải quan và lãnh thổ hải quan của Liên minh Kinh tế Á-Âu (EAEU).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các điều khoản cho phép di chuyển các sản phẩm kiểm dịch giữa các quốc gia thành viên của EAEU trong hành lý xách tay và hành lý ký gửi của hành khách mà không có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật; - Các điều khoản cho phép nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của EAEU và di chuyển qua lãnh thổ của mình các loại trái cây và quả mọng bị nhiễm các loài kiểm dịch: Rệp, côn trùng có vảy, vi khuẩn, vi rút, giun tròn và nấm; - Yêu cầu đối với hạt giống cà rốt, hạt giống, cây vi sinh và củ khoai tây giống, hạt củ cải đường thô để gieo hạt, cây con, giống và cành giâm của anh đào, đào, anh đào ngọt và ô liu, cây con của hoa vân anh, hoa cẩm chướng, cây bí ngô, các loài hành và thân rễ măng tây; - Làm rõ các yêu cầu về hạt giống và vật liệu trồng cho nhiều loại cây nông nghiệp và lâm nghiệp; - Làm rõ các yêu cầu đối với rau tươi, trái cây và quả mọng. - Các yêu cầu kiểm dịch thực vật đặc biệt đối với than bùn trong mối liên quan đến việc sản xuất tại những khu vực không có loài ruồi lưng gù nhiều lông (<i>Megaselia scalaris</i>).
19	G/SPS/N/JPN/833	Nhật Bản	15/02/2021	<p>Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)</p>	<p>Đề xuất chỉ định các chất được sử dụng như một thành phần của hóa chất nông nghiệp và các chất hóa học khác được quy định là "không được phát hiện" trong thực phẩm đối với hóa chất nông nghiệp sau đây: Thuốc thú y: Gentian violet.</p>
20	G/SPS/N/JPN/832	Nhật Bản	15/02/2021	<p>Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực</p>	<p>Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp:</p>

				phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Thuốc thú y: Axit dichloroisocyanuric.
21	G/SPS/N/JPN/831	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Tiadinil.
22	G/SPS/N/JPN/830	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Thiencarbazone-methyl.
23	G/SPS/N/JPN/829	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Đề xuất Giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Cyflumetofen.
24	G/SPS/N/CAN/1373	Canada	15/02/2021	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất tạo màu cho phép để mở rộng việc sử dụng chiết xuất tảo <i>Spirulina</i> cho một số thực phẩm chưa được chuẩn hóa - Số tham chiếu: NOM/ADM-0160	Cục Quản lý thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước khi đưa ra thị trường đối với phụ gia thực phẩm để xin phê duyệt cho việc sử dụng chiết xuất <i>Spirulina</i> trong các loại thực phẩm khác nhau. Chiết xuất <i>Spirulina</i> đã được phép sử dụng làm chất tạo màu trong nhiều loại thực phẩm ở mức tối đa phù hợp với thực hành sản xuất tốt. Các kết quả đánh giá trước thị trường đã hỗ trợ việc khẳng định tính an toàn của chiết xuất <i>Spirulina</i> khi sử dụng cho các mục đích mới được đưa ra bởi những người có yêu cầu. Do đó, Bộ Y tế Canada đã mở rộng việc sử dụng chiết xuất <i>Spirulina</i> như được mô tả trong tài liệu thông tin bằng

					<p>cách sửa đổi danh sách các chất tạo màu được phép, có hiệu lực từ ngày 8 tháng 02 năm 2021. Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho các yêu cầu hoặc cho những người muốn cung cấp thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.</p>
25	G/SPS/N/CAN/1372	Canada	15/02/2021	<p>Thông báo về việc sửa đổi danh sách các Enzyme thực phẩm được phép sử dụng β-amylase từ <i>Bacillus flexus</i> AE-BAF trong các thực phẩm khác nhau- Số tham chiếu: NOM/ADM-0159</p>	<p>Cục Quản lý thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước khi đưa ra thị trường đối với phụ gia thực phẩm và đang tìm kiếm sự chấp thuận cho việc sử dụng β-amylase từ <i>Bacillus flexus</i> AE-BAF như một loại enzyme thực phẩm trong các loại thực phẩm khác nhau: hỗn hợp nghiền của nhà sản xuất bia được sử dụng trong sản xuất bia rượu, bia, bia nhẹ, rượu mạch nha, rượu và bia đen; bánh mì, bột mì, bột mì nguyên cám; tinh bột được sử dụng trong sản xuất dextrin, dextrose, glucose (xi-rô glucose), chất rắn glucose (xi-rô glucose khô) hoặc maltose; và các sản phẩm bánh mì không đạt tiêu chuẩn. β-amylase từ mạch nha lúa mạch đã được phép sử dụng ở Canada như một loại enzyme thực phẩm trong sản xuất tất cả các loại thực phẩm mà người quan tâm yêu cầu, trừ trường hợp bột nghiền của nhà sản xuất bia. Các kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường ủng hộ tính an toàn của β-amylase từ <i>B. flexus</i> AE-BAF đối với các mục đích sử dụng được yêu cầu. Do đó, Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng β-amylase từ nguồn này được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi danh sách các Enzyme thực phẩm được phép, có hiệu lực</p>

					từ ngày 9 tháng 02 năm 2021. Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và để cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho bất kỳ yêu cầu nào hoặc cho những người muốn gửi bất kỳ thông tin khoa học mới nào liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.
26	G/SPS/N/CAN/1375	Canada	16/02/2021	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa: Dimethoate (PMRL2021-04)	Mục tiêu của tài liệu được thông báo PMRL2021-04 là để tham khảo ý kiến về việc hủy bỏ và sửa đổi MRL được đề xuất cho thuốc bảo vệ thực vật dimethoate và các mặt hàng tương ứng được xác định trong PMRL.
27	G/SPS/N/USA/3223	Hoa Kỳ	17/02/2021	Tồn dư thuốc trừ sâu Streptomycin. Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập các giới hạn dư lượng của streptomycin trong hoặc trên trái cây, cam quýt, nhóm 10-10.
28	G/SPS/N/KOR/707	Hàn Quốc	17/02/2021	Các thủ tục và yêu cầu đối với việc kiểm tra tại chỗ các phương tiện và cơ sở kinh doanh nước ngoài (Thông báo của Bộ An toàn thực phẩm và Dược Phẩm Hàn Quốc (MFDS)).	Sửa đổi đã đề xuất nhằm mục đích: 1) Sửa đổi và hợp lý hóa các tiêu chuẩn vệ sinh đối với cơ sở thực phẩm nước ngoài và tổ chức kinh doanh nước ngoài (Phụ lục 1): - Các hạng mục trùng lặp trong tiêu chuẩn được hợp nhất và loại bỏ: từ 91 hạng mục xuống còn 71 hạng mục; 2) Sửa đổi và sắp xếp hợp lý danh sách kiểm tra các cơ sở thực phẩm nước ngoài (Phụ lục 2): - Các hạng mục trùng lặp trong danh mục cơ sở thực phẩm được sáp nhập và loại bỏ: từ 122 hạng mục xuống còn 80 hạng mục; 3) Sửa đổi và sắp xếp hợp lý danh sách kiểm tra đối với các cơ sở nước ngoài (Phụ lục 3): - Các hạng mục trùng lặp trong danh mục cơ sở giết mổ động vật có vú được sáp nhập và loại bỏ: từ 164 hạng mục xuống còn 160 hạng mục;

				<ul style="list-style-type: none"> - Các hạng mục trùng lặp trong danh mục cơ sở giết mổ gia cầm được sáp nhập và loại bỏ: từ 144 hạng mục xuống còn 142 hạng mục; - Hợp nhất và loại bỏ các hạng mục trùng lặp trong danh sách kiểm tra đối với nhà máy cắt và đóng gói thịt: từ 107 hạng mục xuống còn 102 hạng mục; - Các hạng mục trùng lặp trong danh mục đối với nhà máy chế biến chăn nuôi được sáp nhập và loại bỏ: từ 109 hạng mục xuống còn 105 hạng mục; - Các hạng mục trùng lặp trong danh sách kiểm tra đối với nhà máy đóng gói trứng được sáp nhập và loại bỏ: từ 77 hạng mục xuống còn 76 hạng mục. <p>4) Sửa đổi và hợp lý hóa các quy định khác (Mẫu 1-1, 1-2, 1-3 đính kèm, Mẫu 2 đính kèm):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung ngày đến hạn trả lời cho tuyên bố chính thức của MFDS về việc kiểm tra tại chỗ (Thông báo của MFDS, Điều 5, đoạn 2, ý 2);
29	G/SPS/N/AUS/515	Úc	17/02/2021	<p>Cập nhật giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho nông sản xuất khẩu từ Úc.</p> <p>Úc đang dự thảo bộ luật xuất khẩu mới, Đạo luật Kiểm soát Xuất khẩu. Theo đó, kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2021, các tham chiếu của Đạo luật Kiểm soát Xuất khẩu, hiện đang đề cập đến năm 1982, sẽ bị xóa khỏi tất cả các giấy chứng nhận vệ sinh và kiểm dịch thực vật do cơ quan có thẩm quyền của Úc, Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường cấp.</p> <p>Hơn nữa, tham chiếu đến tên Bộ bên dưới tiêu đề của Chính phủ Úc sẽ được cập nhật thành "Chính phủ Úc" ngoại trừ: i) khi quốc gia nhập khẩu yêu cầu rõ ràng tên của cơ quan có thẩm quyền phải xuất hiện trên giấy chứng nhận; và</p>

					<p>ii) đối với chứng chỉ thực vật.</p> <p>Úc sẽ xóa chữ ký của Giám đốc Thú y khỏi tất cả các giấy chứng nhận sức khỏe thủy sản và thịt, sữa, trứng, hàng hóa không theo quy định được cấp điện tử. Chữ ký này sẽ được thay thế bằng chữ ký của Giám đốc Kỹ thuật Thú y Quốc gia (Tiền sĩ Stewart Lowden), người sẽ giám sát hệ thống xuất khẩu theo hướng dẫn của OIE và Codex về các thỏa thuận chứng nhận. Giấy chứng nhận sức khỏe của Úc được áp dụng chữ ký thủ công sẽ tiếp tục có chữ ký của các viên chức của Bộ được ủy quyền ký chứng nhận sức khỏe xuất khẩu và áp dụng con dấu của Bộ.</p> <p>Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với động vật sống, vật liệu sinh sản, ngũ cốc, hạt giống và cây trồng sẽ không thay đổi. Giấy chứng nhận xuất khẩu thực vật sẽ cập nhật các tham chiếu đến "Cán bộ được ủy quyền" với thuật ngữ "người được ủy quyền".</p> <p>Những thay đổi theo kế hoạch không ảnh hưởng đến các chứng nhận đã thỏa thuận để tiếp cận thị trường, các kiểm soát theo quy định của Bộ đối với xuất khẩu, hoặc thông tin được đồng ý song phương liên quan đến chi tiết lô hàng được mô tả trên giấy chứng nhận.</p> <p>Các chứng chỉ cập nhật của Úc sẽ được phát hành trong tháng 3 năm 2021. Các chứng chỉ thực vật cập nhật sẽ được phát hành vào ngày 15/3/2021. Sẽ có một giai đoạn chuyển tiếp ngắn trong đó các chứng chỉ cũ và mới có thể được xuất trình cho các quan chức biên giới để thông quan hàng hóa.</p>
30	G/SPS/N/USA/3228	Hoa Kỳ	19/02/2021	Mức dư lượng cho phép của thuốc trừ	Quy định này thiết lập các mức dư lượng cho

				sâu fluxametamide. Quy tắc cuối cùng.	phép của thuốc trừ sâu đối với fluxametamide trong chè, chè khô và chè dùng ngay.
31	G/SPS/N/USA/3227	Hoa Kỳ	19/02/2021	Mức dư lượng cho phép của thuốc trừ sâu emamectin benzoate. Quy tắc cuối cùng.	Quy định này thiết lập các mức dư lượng cho phép của thuốc trừ sâu đối với emamectin benzoate trong các sản phẩm trà.
32	G/SPS/N/USA/3226	Hoa Kỳ	19/02/2021	Mức dư lượng cho phép của thuốc trừ sâu orthosulfamuron.	Quy định này thiết lập dung sai cho dư lượng orthosulfamuron trong hoặc trên vỏ hạnh nhân; Quả, nhỏ, thân leo, trừ quả kiwi lông xù, phân nhóm 13-07F; Đại ốc, cây, nhóm 14-12
33	G/SPS/N/CAN/1376	Canada	19/02/2021	Đề xuất Giới hạn dư lượng tối đa: Thiabendazole (PMRL2021-05).	Mục tiêu của tài liệu được thông báo PMRL2021-05 là tham khảo ý kiến về giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRLs) đối với thiabendazole đã được đề xuất bởi Cơ quan quản lý dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA). MRL (ppm) ¹ Hàng hóa nông sản thô (RAC) và / hoặc hàng hóa đã chế biến 10 Xoài, đu đủ 9,0 chuối ² ¹ ppm = phần triệu ² MRL này được đề xuất để thay thế MRL hiện tại là 0,4 ppm cho chuối.
34	G/SPS/N/UKR/154	Ukraine	22/02/2021	Luật của Ukraine về "Thuốc thú y và đối xử nhân đạo với động vật".	Luật quy định những vấn đề sau: - Đối xử nhân đạo động vật trang trại và việc tạo ra các điều kiện thích hợp cho việc nuôi nhốt và giết mổ chúng; - Đăng ký và lưu hành thuốc thú y; - Việc sử dụng các loại thuốc chống vi trùng sẽ ngăn chặn tình trạng kháng thuốc kháng sinh của động vật và cải thiện tình trạng dịch bệnh ở Ukraine, và tạo điều kiện giảm thiểu việc sử

					<p>dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi.</p> <p>Luật giới thiệu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm số lượng các tài liệu thú y, giúp đơn giản hóa hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chăn nuôi, việc ban hành các tài liệu thú y và đơn thuốc phù hợp cả dưới dạng giấy và điện tử - Giới thiệu đăng ký thuốc thú y vô thời hạn (vĩnh viễn); - Đơn giản hóa việc nhập khẩu động vật sống vào lãnh thổ Ukraine trong một số trường hợp nhất định; - Áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro trong việc lập kế hoạch và thực hiện kiểm soát của nhà nước đối với các cơ sở chăn nuôi; - Tăng cường trách nhiệm trong trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thú y và bảo vệ động vật; - Phát triển hành nghề thú y.
35	G/SPS/N/UKR/155	Ukraine	23/02/2021	<p>Dự thảo Pháp lệnh của Bộ Y tế Ukraine về việc phê duyệt sửa đổi các chỉ tiêu an toàn thực phẩm "Mức giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của hoạt chất thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật".</p>	<p>Dự thảo quy định sửa đổi chỉ tiêu an toàn thực phẩm "Mức giới hạn dư lượng tối đa của hoạt chất thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật" đã được Bộ Y tế Ukraine phê duyệt qua Pháp lệnh về chỉ tiêu an toàn thực phẩm "Mức dư lượng tối đa giới hạn của hoạt chất thú y trong thực phẩm có nguồn gốc động vật" số 2646 ngày 23/12/2019 (thông báo là G/SPS/N/UKR/146) bổ sung Bảng 4 mới về "Mức dư lượng tối đa của coccidiostatics và histomonostatics (sử dụng để kiểm soát bệnh cầu trùng ở động vật) trong thực phẩm có nguồn gốc động vật".</p>
36	G/SPS/N/TPKM/562	Đài Loan	24/02/2021	<p>Các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ thực phẩm, hộp đựng</p>	<p>Hàng hóa được phân loại theo một mã CCC cụ thể sẽ tuân theo "Quy định về Kiểm tra Thực</p>

				hoặc bao bì thực phẩm được phân loại theo 1 mã CCC cụ thể	phẩm Nhập khẩu và Sản phẩm Liên quan" nếu chúng được sử dụng cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ thực phẩm, hộp đựng hoặc bao bì thực phẩm. Các nhà nhập khẩu phải nộp đơn kiểm tra cho Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế và Phúc lợi
37	G/SPS/N/BRA/1900	Bra-xin	24/02/2021	Dự thảo nghị quyết số 1011, ngày 27/01/2021, về thành phần hoạt chất T32 - TEBUCONAZOL (tebuconazole) của Danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản theo Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 02/ 9/ 2003	Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất T32 - TEBUCONAZOL (tebuconazole) từ Danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả theo phương thức sử dụng phân bón lá (ứng dụng): - Bao gồm việc trồng dừa với MRL là 0,01 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 1 ngày.
38	G/SPS/N/BRA/1893	Bra-xin	24/02/2021	Dự thảo nghị quyết số 1004, ngày 27/01/2021, về thành phần hoạt chất G01 - GLIFOSATO (glyphosate) của Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 2 tháng 9 năm 2003.	Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất G01 - GLIFOSATO (glyphosate) từ Danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả theo phương thức sử dụng sau khi xảy ra trường hợp khẩn cấp: - Bao gồm acai, quả hạch Bra-xin, hạt mắc ca, hạt thông, và cây cọ đảo với MRL 0,1 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 15 ngày; - Bao gồm nuôi trồng mộc qua và mộc qua với MRL là 0,2 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 17 ngày; - Bao gồm việc nuôi trồng đậu với MRL là 0,05 mg / kg và khoảng thời gian bảo đảm an toàn không áp dụng.

					<ul style="list-style-type: none"> - Bao gồm bơ, dứa, măng cầu xiêm, cupuacu, guarana, kiwi, xoài, chanh leo và lựu với MRL 0,1 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 3 ngày; - Bao gồm nuôi trồng kê và lúa miến với MRL là 1,0 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn không được xác định theo phương thức sử dụng; - Bao gồm nuôi trồng yến mạch, lúa mạch đen, lúa mạch và nấm triticales với MRL là 0,05 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn không được xác định theo phương thức sử dụng; - Thay đổi MRL của việc nuôi trồng điều từ 0,01 đến 0,2 mg / kg.
39	G/SPS/N/BRA/1889	Bra-xin	24/02/2021	<p>Dự thảo nghị quyết số 1000, ngày 27 tháng 01 năm 2021, về thành phần hoạt chất F69 - FLUPIRADIFURONE (flupyradifurone) của Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 2 tháng 9 năm 2003</p>	<p>Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất F69 - FLUPIRADIFURONE (flupyradifurone) từ của Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả theo phương thức sử dụng đất (ứng dụng):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bao gồm việc trồng cà phê với MRL là 1,5 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 21 ngày; - Bao gồm trồng dưa với MRL là 1,0 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 1 ngày; - Bao gồm trồng dưa chuột và ớt đỏ với MRL 0,6 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 1 ngày; - Bao gồm việc trồng cà chua với MRL là 0,5 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 1 ngày.
40	G/SPS/N/BRA/1884	Bra-xin	24/02/2021	<p>Dự thảo nghị quyết số 995, ngày 27 tháng 01 năm 2021, liên quan đến hoạt chất F36 - FLUTRIAFOL (flutriafol) trong Danh sách chuyên</p>	<p>Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất F36 - FLUTRIAFOL (flutriafol) từ Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu,</p>

				khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 02 tháng 9 năm 2003.	sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ,, tất cả theo phương thức sử dụng phân bón lá (ứng dụng): - Thay đổi MRL của môi trường trồng hành từ 0,1 đến 0,2 mg / kg
41	G/SPS/N/BRA/1882	Bra-xin	24/02/2021	Dự thảo nghị quyết số 993, ngày 27 tháng 01 năm 2021, về thành phần hoạt chất C61 - BETA-CIFLUTRINA (beta-cyfluthrin) của Danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 02 tháng 9 năm 2003	Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất C61 - BETA-CIFLUTRINA (beta-cyfluthrin) từ Mối quan hệ của Monographies của các thành phần hoạt tính của thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả theo phương thức sử dụng phân bón lá (ứng dụng): - Thay đổi MRL từ 0,1 đến 0,3 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn từ 21 đến 3 ngày đối với trồng cây có múi; - Thay đổi MRL của nuôi cấy cà chua từ 0,1 đến 0,2 mg / kg; - Bao gồm cụm từ tại mục "n": "với mục đích định nghĩa dư lượng để phù hợp với MRL và đánh giá rủi ro chế độ ăn uống, nó sẽ được coi là tổng các đồng phân của thành phần hoạt chất cyfluthrin".
42	G/SPS/N/BRA/1880	Bra-xin	24/02/2021	Dự thảo nghị quyết số 991, ngày 27 tháng 1 năm 2021, liên quan đến hoạt chất F23.1 - FLUASIFOPE-P-BUTÍLICO (fluazifop-P) của Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003,	Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất F23.1 - FLUASIFOPE-P-BUTÍLICO (fluazifop-P) từ Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả đều theo phương thức sử dụng phân bón lá (ứng dụng): - Thay đổi MRL của đậu từ 1,0 đến 7,0 mg / kg; - Bao gồm cụm từ tại mục "h": "Liều tham chiếu

				trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 02 tháng 9 năm 2003	cấp tính (ARfD): 0,4 mg / kg thể trọng (nguồn: JMPR *, 2005); - Bao gồm cụm từ: "** Cuộc họp chung của FAO / WHO về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật"; - Bao gồm cụm từ ở mục "i": "với mục đích định nghĩa dư lượng để phù hợp với MRL và đánh giá rủi ro trong chế độ ăn uống, nó sẽ được coi là tổng của tất cả các đồng phân cấu thành của fluazifop, các este của nó bao gồm các liên hợp, được biểu thị là fluazifop".
43	G/SPS/N/BRA/1888	Bra-xin	24/02/2021	Dự thảo nghị quyết số 999, ngày 27 tháng 01 năm 2021, về thành phần hoạt chất C-60 - ZETA-CIPERMETRINA (zeta-cypermethrin) của Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Nghị quyết số 165 ngày 29 tháng 8 năm 2003, trên Công báo Bra-xin (DOU - Diário Onking da União) ngày 02 tháng 9 năm 2003	Dự thảo nghị quyết này kết hợp những thay đổi sau đây đối với thành phần hoạt chất C-60 - ZETA-CIPERMETRINA (zeta-cypermethrin) từ Danh sách chuyên khảo các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, tất cả đều theo phương thức sử dụng lá (ứng dụng): - Bao gồm khoai lang, củ dền, cà rốt, gừng, khoai mỡ, arracacha, củ cải và củ cải với MRL là 0,05 mg / kg và thời gian bảo đảm an toàn là 7 ngày; - Bao gồm cụm từ ở mục "o": "Liều tham chiếu cấp tính (ARfD): 0,04 mg / kg thể trọng (nguồn: JMPR *, 2006); - Bao gồm cụm từ: "** Cuộc họp chung của FAO / WHO về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật".
44	G/SPS/N/TPKM/563	Đài Loan	25/02/2021	Dự thảo tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.	Sửa đổi về giới hạn dư lượng tối đa cho coumaphos (hoặc coumafos) và gamithromycin.
45	G/SPS/N/AUS/515/Corr.1	Úc	25/02/2021	Cập nhật Giấy chứng nhận Kiểm dịch thực vật cho Nông sản Xuất khẩu từ Úc	Có lỗi trong tiêu đề đã đề cập cho thông báo G / SPS / N / AUS / 515
46	G/SPS/N/UKR/158	Ukraine	26/02/2021	Dự thảo Luật Ukraine "Về việc sửa	Dự thảo Luật quy định việc đưa ra các thủ tục để

				đổi một số Luật của Ukraine liên quan đến giới hạn hàm lượng chất béo chuyển hóa trong thực phẩm"	điều chỉnh hàm lượng axit béo chuyển hóa trong các sản phẩm thực phẩm cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng bằng cách sửa đổi Luật của Ukraine về "Các nguyên tắc và yêu cầu cơ bản đối với chất lượng và an toàn thực phẩm", "Thông tin cho người tiêu dùng liên quan đến Sản phẩm Thực phẩm". Các quy định của dự thảo Luật này không áp dụng đối với các axit béo chuyển hóa được tìm thấy tự nhiên (có mặt) trong thực phẩm.
47	G/SPS/N/KGZ/19	Kyrgyzstan	26/02/2021	Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu dự thảo Quyết định sửa đổi suy định kỹ thuật của Liên minh Hải quan "Về an toàn thực phẩm" (CU TR 021/2011).	Dự thảo quy định mức tồn dư tối đa của chế phẩm thuốc thú y (hoạt chất dược lý) trong thực phẩm chưa qua chế biến, chế biến có nguồn gốc động vật.

B. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH VỀ SPS ĐÃ CÓ HIỆU LỰC

TT	Mã WTO	Quốc gia	Ngày	Tiêu đề	Nội dung
1	G/SPS/N/CAN/1350 /Add.1	Canada	01/02/2021	Thiết lập mức giới hạn dư lượng tối đa đối với chất: Trifludimoxazin	Các mức giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất thiết lập thông qua việc nhập vào cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa đối với các mặt hàng: Hàng nông sản thô (RAC) và / hoặc Hàng đã chế biến; Rau họ đậu (mọng nước hoặc khô) (nhóm cây trồng 6), trái cây có múi (nhóm cây trồng 10) (sữa đổi), quả có hạt (nhóm cây trồng 11-09), hạt cây (nhóm cây trồng 14-11), hạt ngũ cốc (nhóm cây trồng 15), hạt mắc ca hàng năm, đậu phộng, trứng; mỡ, thịt và các phụ phẩm từ thịt của gia súc, dê, lợn, ngựa, gia cầm và cừu; sữa.
2	G/SPS/N/TPKM/554 /Add.1	Đài Loan	02/02/2021	Thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ thực phẩm, hộp đựng hoặc bao bì thực phẩm	Thông báo rằng "Quy định kiểm tra thực phẩm nhập khẩu và sản phẩm liên quan" trong thông báo số G/SPS/N/TPKM/554 sẽ có hiệu lực vào ngày 01 tháng 02 năm 2021.
3	G/SPS/N/CHL/567 /Add.1	Chile	04/02/2021	Tham vấn cộng đồng "Đề xuất cập nhật mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tối đa trong thực phẩm, Nghị quyết số 33/2010 và các sửa đổi bổ sung, gắn với Điều 162 của Quy định về sức khỏe thực phẩm", Nghị định số 977/96 của Bộ Y tế Chile.	Thông báo về việc Nghị quyết "Đề xuất cập nhật mức dư lượng tối đa của thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm, Nghị quyết số 33/2010 và các sửa đổi bổ sung, gắn với Điều 162 của Quy định Sức khỏe Thực phẩm" có hiệu lực vào ngày 01 tháng 12 năm 2020.
4	G/SPS/N/THA/276 /Add.1	Thái Lan	05/02/2021	Phụ gia thực phẩm (số 2)	Thông báo của Bộ Y tế công cộng Thái Lan về Dự thảo "Phụ gia Thực phẩm (Số 6)", được thông báo trước đây trong G/SPS/N/THA/276 ngày 01 tháng 11 năm 2019, đã được thông qua và đăng tải trên Công báo Hoàng gia ngày 09 tháng 10 năm 2020 dưới dạng Thông báo của Bộ Y tế công cộng (số 418) với tiêu đề

					"Quy định nguyên tắc, điều kiện, phương pháp và tỷ lệ phụ gia thực phẩm (số 2)" và có hiệu lực từ 10 tháng 10 năm 2020).
5	G/SPS/N/THA/262 /Add.1	Thái Lan	05/02/2021	Vi sinh vật gây bệnh trong thực phẩm	Thông báo của Bộ Y tế công cộng Thái Lan về dự thảo "Tiêu chuẩn Thực phẩm liên quan đến tác nhân gây bệnh", được thông báo trước đây trong G/SPS/N/THA/262 ngày 31 tháng 01 năm 2019 đã được thông qua và đăng tải trên Công báo Hoàng gia ngày 13 tháng 01 năm 2021 dưới dạng Thông báo của Bộ của Y tế công cộng (số 416) với tiêu đề "Quy định chất lượng hoặc tiêu chuẩn, các nguyên tắc, điều kiện và phương pháp phân tích vi sinh vật gây bệnh trong thực phẩm" và có hiệu lực từ ngày ngày 07 tháng 01 năm 2021
6	G/SPS/N/TPKM/555 /Add.1	Đài Loan	08/02/2021	Tiêu chuẩn vệ sinh đối với chất gây ô nhiễm và độc tố trong thực phẩm	Dự thảo tiêu chuẩn vệ sinh đối với chất gây ô nhiễm và độc tố trong thực phẩm, ngày 21 tháng 10 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/555) đã được hoàn thiện và sẽ có hiệu lực vào ngày 01 tháng 7 năm 2021.
7	G/SPS/N/HND/11 /Add.1	Honduras	09/02/2021	Quy định về vật liệu đóng gói bằng gỗ trong thương mại quốc tế	Chính phủ Cộng hòa Honduras thông báo rằng quy định về vật liệu đóng gói bằng gỗ trong thương mại quốc tế, được thông báo vào ngày 03 tháng 02 năm 2006 trong tài liệu G/SPS/N/HND/11 đã được cập nhật và sẽ có thời gian bình luận là 60 ngày kể từ ngày thông báo.
8	G/SPS/N/EU/405 /Add.1	Liên minh Châu Âu	09/02/2021	Mức dư lượng tối đa của acrylamide trong một số loại thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ	Liên minh châu Âu muốn thông báo cho các đối tác thương mại rằng đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/405 (ngày 6 tháng 8 năm 2020) như dự thảo Quy định của Ủy ban (EU) sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan

					đến mức tối đa của acrylamide trong một số thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ đã bị thu hồi.
9	G/SPS/N/EU/388 /Add.1	Liên minh Châu Âu	09/02/2021	Thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm titanium dioxide (E 171)	Liên minh châu Âu muốn thông báo cho các đối tác thương mại rằng đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/388 (ngày 2 tháng 6 năm 2020) như là dự thảo Quy chế của Ủy ban (EU) sửa đổi Phụ lục của Quy định (EU) số 231/2012 đưa ra các thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm được liệt kê trong Phụ lục II và III của Quy định (EC) số 1333/2008 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến các thông số kỹ thuật cho titanium dioxide (E 171) đã bị thu hồi.
10	G/SPS/N/CAN/1351 /Add.1	Canada	09/02/2021	Thiết lập giới hạn dư lượng tối đa dành cho chất Tetraconazole.	Thông báo về việc tài liệu giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho tetraconazole được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1351 (ngày 18 tháng 11 năm 2020) đã được thông qua ngày 04 tháng 02 năm 2021. MRL được đề xuất được thiết lập thông qua việc nhập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa
11	G/SPS/N/CAN/1355 /Add.1	Canada	10/02/2021	Thiết lập giới hạn dư lượng tối đa dành cho chất Carfentrazone-ethyl	Thông báo về việc tài liệu giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho carfentrazone-ethyl được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1355 (ngày 20 tháng 11 năm 2020) đã được thông qua ngày 8 tháng 02 năm 2021. MRL được đề xuất được thiết lập thông qua việc truy cập vào Cơ sở dữ liệu giới hạn dư lượng tối đa
12	G/SPS/N/EU/394 /Add.1	Liên minh Châu Âu	12/02/2021	Mức dư lượng tối đa đối với carbon tetrachloride, chlorothalonil, chlorpropham, dimethoate, ethoprophos, fenamidone,	Đề xuất được thông báo trong G/SPS/N/EU/394 (ngày 15 tháng 7 năm 2020) đã được thông qua theo quy định của Ủy ban (EU) số 2021/155 ngày 9 tháng 2 năm 2021 sửa đổi Phụ lục II, III

				methiocarb, omethoate, propiconazole và pymetrozine trong hoặc trên các sản phẩm nhất định nào đó.	và V thành quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với carbon tetrachloride, chlorothalonil, chlorpropham, dimethoate, ethoprophos, fenamidone, methiocarb, omethoate, propiconazole và pymetrozine trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định nào đó (Văn bản liên quan đến EEA) [OJ L 46, ngày 10 tháng 02 năm 2021, tr.5]. Quy chế này sẽ được áp dụng kể từ ngày 02 tháng 9 năm 2021
13	G/SPS/N/JPN/776 /Add.1	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Các giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) đối với Axit Oxolinic được thông báo trong G/SPS/N/JPN/776 (ngày 21 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua và công bố vào ngày 9 tháng 12 năm 2020.
14	G/SPS/N/JPN/775 /Add.1	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Các giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) đối với tolpyralate được thông báo trong G/SPS/N/JPN/775 (ngày 21 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua và công bố vào ngày 9 tháng 12 năm 2020.
15	G/SPS/N/JPN/774 /Add.1	Nhật Bản	15/02/2021	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Các giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) đối với imazapyr được thông báo trong G/SPS/N/JPN/774 (ngày 21 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua và công bố vào ngày 09 tháng 12 năm 2020.
16	G/SPS/N/TPKM/535 /Add.1	Đài Loan	23/02/2021	Tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	Bản sửa đổi cuối cùng của Tiêu chuẩn về Đặc điểm kỹ thuật, Phạm vi, Ứng dụng và Giới hạn Phụ gia Thực phẩm (G / SPS / N / TPKM / 535) sẽ có hiệu lực vào ngày 01 tháng 7 năm 2022.
17	G/SPS/N/BRA/1684	Bra-xin	24/02/2021	Nghị quyết RDC số 466, ngày 10	Dự thảo Nghị quyết số 822, ngày 10 tháng 6

	/Add.1			tháng 02 năm 2021	năm 2020 - được thông báo trước đó thông qua G / SPS / N / BRA / 1684 - thiết lập các dung môi chiết xuất và chế biến được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm và nguyên liệu, đã được thông qua như Nghị quyết - RDC số 466, 10 tháng 02 năm 2021.
18	G/SPS/N/AUS/455/ Add.1	Úc	25/02/2021	Phân tích nguy cơ dịch hại cuối cùng đối với virus <i>Pepino mosaic</i> và pospiviroids associated liên quan đến hạt cà chua	Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường Úc đã hoàn thành bản phân tích nguy cơ dịch hại đối với virus <i>Pepino mosaic</i> và pospiviroids liên quan đến hạt cà chua. Phân tích nguy cơ dịch hại cuối cùng đã xác định được năm loài gây hại kiểm dịch liên quan đến hạt giống cà chua (<i>Solanum lycopersicum</i>): <i>Pepino mosaic virus</i> , <i>Columnea latent viroid</i> , <i>Pepper chat fruit viroid</i> , <i>Tomato apical stunt viroid</i> và <i>Tomato chlorotic dwarf viroid</i> . Những rủi ro không giới hạn của những loài gây hại kiểm dịch này không đạt được mức độ bảo vệ thích hợp (ALOP) cho Úc. Do đó, các biện pháp quản lý rủi ro dịch hại được yêu cầu để quản lý rủi ro do dịch hại gây ra để đạt được ALOP cho Úc.

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ:

<http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien>

<https://docs.wto.org>

Số: 406 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 17 tháng 3 năm 2021

V/v phối hợp tuyên truyền một số
văn bản về quy định liên quan đến
thị trường xuất khẩu hàng hóa

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử tỉnh

Trong thời gian qua, Sở Công Thương nhận được một số văn bản của Bộ Công Thương thông báo về các quy định mới ban hành có liên quan đến công tác quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất hàng hóa; thông báo về một số quy định, chính sách mới của Trung Quốc và một số nước thành viên WTO liên quan đến thị trường xuất khẩu nông sản của tỉnh.

Sở Công Thương sao gửi tới Quý cơ quan các văn bản bản đã triển khai về các nội dung nêu trên và đề nghị Quý cơ quan tổng hợp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để thông tin, tuyên truyền đến doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương rất mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan././

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, QLTM *Cs*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Sỹ Chín

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 323 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 08 tháng 3 năm 2021

V/v thông tin dự thảo quy định về
an toàn thực phẩm và kiểm dịch động,
thực vật (SPS) của các nước thành
viên WTO

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương nhận được Công văn số 111/XNK-NS ngày 03/3/2021 của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương về việc thông báo dự thảo quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) tháng 01 năm 2021 của các nước thành viên WTO.

(Có Công văn số 111/XNK-NS kèm theo)

Để thông tin kịp thời đến các doanh nghiệp, Sở Công Thương sao gửi nội dung văn bản trên tới Quý cơ quan, doanh nghiệp; đồng thời, đề nghị Quý cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Sở Công Thương rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Cơ quan: Tỉnh Lai Châu
Thời gian ký: 09/03/2021 14:38:42



Lê Xuân Tiến

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **22** /XNK-NS

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2021

V/v các nước thành viên WTO
thông báo Dự thảo quy định về
SPS tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hiệp hội ngành hàng nông sản, thực phẩm.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu nhận được văn bản số 02/SPS-BNNVN ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng SPS Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật về quy định SPS của các nước thành viên WTO trong tháng 12 năm 2020.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng SPS Bộ Công Thương xin thông tin về 50 thông báo bao gồm dự thảo và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng đến mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam tới quý Cơ quan, đồng thời đề nghị quý Cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Trong trường hợp các quy định về SPS nêu trên có khả năng gây tác động trực tiếp, đa chiều đến hoạt động xuất khẩu nông sản, thực phẩm của doanh nghiệp, đề nghị phản hồi kịp thời đến Văn phòng SPS Việt Nam (địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại: 024.37344764; email: spsvietnam@mard.gov.vn) hoặc Văn phòng SPS Bộ Công Thương (địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: 024.22205438; email: xnk-ns@moit.gov.vn) để xây dựng phương án xử lý phù hợp, tránh gây ảnh hưởng đến tiến độ xuất khẩu hàng hóa.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

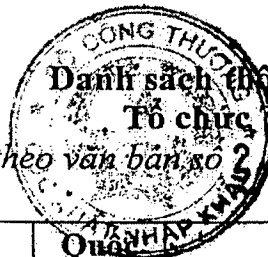
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam (Bộ NN&PTNT);
- Các Vụ: AP, AM (để biết);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NS, linhntm.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Quốc Toàn



**Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS của các nước thành viên
Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 12 năm 2020**

(Ban hành kèm theo văn bản số 22/XNK-NS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương)

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/JPN/805	Nhật Bản	01/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm	Sản phẩm áp dụng: Nước hoa quả và nước ép rau củ (Mã HS: 20.09), đồ uống (Mã HS: 22.02) Chính phủ Nhật Bản sẽ sửa đổi các tiêu chuẩn sản xuất đồ uống không cồn.
2	G/SPS/N/TPKM/556	Đài Loan	03/12/2020	Dự thảo sửa đổi các tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	Sản phẩm: Phụ gia thực phẩm được sử dụng trong thực phẩm 1. Sửa đổi tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi áp dụng và giới hạn của Lactoferrin; 2. Sửa đổi tiêu chuẩn về thông số kỹ thuật của Diacetyl Tartaric Acid Este của Monoand Diglycerides.
3	G/SPS/N/EGY/118	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Hội đồng quản trị Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 4/2020 về phụ gia thực phẩm được phép sử dụng	Để tăng cường hệ thống kiểm soát thực phẩm, quyết định hiện tại nhằm xác định các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm được xử lý ở Ai Cập theo định nghĩa thực phẩm được quy định trong luật 1 năm 2017. Thời hạn chuyển tiếp 6 tháng được cấp để thi hành quyết định này kể từ ngày có hiệu lực.
4	G/SPS/N/EGY/117	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Ban Giám đốc Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 7/2020 về Hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm dựa trên rủi ro nhập khẩu	Trong khuôn khổ phát triển các phương pháp tiếp cận hiện đại đối với hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm, Ban Giám đốc NFSA đã ban hành quyết định này nhằm đảm bảo đơn giản hóa thủ tục thông quan đối với thực phẩm nhập khẩu dựa trên mức độ rủi ro liên quan, cũng như bảo vệ người tiêu dùng khỏi thực phẩm nhập khẩu rủi ro liên quan. Quyết định này bao gồm các yêu cầu quy định sau:

					<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện để công nhận các biện pháp kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền về thực phẩm của nước xuất khẩu như một phần đánh giá sự tuân thủ của lô hàng thực phẩm nhập khẩu có xuất xứ từ nước đó; - Các yêu cầu về thông báo trước khi đến đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu và các quy định về chế biến trước dựa trên mức độ rủi ro có thể có liên quan đến lô hàng thực phẩm nhập khẩu; - Các điều kiện giải phóng lô hàng thực phẩm nhập khẩu bao gồm lấy mẫu, phân tích trong phòng thí nghiệm và xuất xưởng đang bị tạm giữ.
5	G/SPS/N/CAN/1358	Canada	03/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất: Pydiflumetofen (PMRL2020-44)	Mục tiêu của tài liệu thông báo PMRL2020-44 để tham khảo ý kiến về các giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRLs) đối với pydiflumetofen đã được Cơ quan Quản lý Dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất.
6	G/SPS/N/JPN/811	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất dipotassium DL-tartrate làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
7	G/SPS/N/JPN/810	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất Copolymer của Vinylimidazole/Vinylpyrrolidone làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
8	G/SPS/N/JPN/809	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất chitin-glucan làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
9	G/SPS/N/JPN/808	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn	Cho phép nước amoni hydro sulfit làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn

				cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	
10	G/SPS/N/EU/450	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1824 ngày 2 tháng 12 năm 2020 sửa đổi quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 đưa ra các yêu cầu hành chính và khoa học liên quan đến thực phẩm truyền thống từ các nước thứ ba theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 để xem xét các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
11	G/SPS/N/EU/449	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1772 ngày 26 tháng 11 năm 2020 sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 đặt ra các yêu cầu hành chính và khoa học đối với các ứng dụng được đề cập trong Điều 10 của Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới.	Biện pháp liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 để tính đến các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
12	G/SPS/N/EU/448	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1764 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cho phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium stoniscum</i> KCCM 80161 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật.	Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1), và cụ thể là Điều 9 (2) của Quy định này, Theo đó Quy định (EC) số 1831/2003 đưa ra các quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các căn cứ và thủ tục để cấp phép. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, một đơn đăng ký đã được đệ trình để xin phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium stoniscum</i> KCCM 80161. Đơn này kèm theo

				<p>các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) Quy định (EC) số 1831/2003. Hồ sơ này liên quan đến việc cấp phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 như một chất phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu cầu chất phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi này được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với vi khuẩn <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 trong nước để uống. Thực tế là chất phụ gia không được phép sử dụng như một hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng qua nước.</p>
13	G/SPS/N/EU/447	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	<p>Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1761 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật</p> <p>Liên quan đến Quy định thực thi của Liên minh Châu Âu, Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và của Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1), và cụ thể là Điều 9 (2), Trong đó: Quy định (EC) số 1831/2003 quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các cơ sở và thủ tục để cấp phép như vậy. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, đơn xin cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197. Đơn này đã được đính kèm với các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) của Quy định (EC) số 1831/2003 Đơn này liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu</p>

					câu phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 trong nước để uống. Thực tế là L-cysteine hydrochloride monohydrate được tạo ra bằng quá trình lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 không được phép sử dụng làm hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng pha nước.
14	G/SPS/N/EU/446	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1634 ngày 4 tháng 11 năm 2020 cho phép đưa ra thị trường một loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Biện pháp này liên quan đến việc cho phép các loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới.
15	G/SPS/N/EU/445	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1559 ngày 26 tháng 10 năm 2020 sửa đổi quy định thực hiện (EU) 2017/2470 thiết lập danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu.	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu, bao gồm 8 loại thực phẩm mới đã được cho phép giữa các Quy định đã công bố và thực thi là (EU) 2017/2470 và Quy chế thực hiện (EU) 2018/1023.
16	G/SPS/N/CAN/135 9	Canada	07/12/2020	Tài liệu quản lý rủi ro RMD-20-02 về Chương trình chèn lót trên tàu	Kể từ năm 2008, tất cả các vật chèn lót được thải ra ở Canada được coi là không tuân thủ vì việc phân loại các vật chèn lót tuân thủ ISPM hoặc không tuân thủ sau khi xả thải

					là rất khó khăn. Việc kiểm tra sau khi xả các đồng phế liệu (chèn, lót) là một mối nguy hiểm về an toàn và không hiệu quả. Ngoài ra, CFIA định kỳ phát hiện dấu vết của sinh vật gây hại trong vật liệu đóng gói bằng gỗ có đóng dấu ISPM-15, bao gồm cả vật liệu chèn, lót trên tàu. RMD-20-02 đề xuất bốn phương án quản lý rủi ro để quản lý thống nhất, an toàn và hiệu quả các trọng tải trên tàu được đưa vào Canada. Lựa chọn được đề xuất là một chương trình dựa trên đánh giá với các kế hoạch kiểm soát phòng ngừa hạn chế việc tái sử dụng các vật liệu chèn lót trên tàu trong các giai đoạn rủi ro thấp và yêu cầu thải bỏ bắt buộc trong giai đoạn rủi ro cao.
17	G/SPS/N/USA/321 6	Hoa Kỳ	09/12/2020	Sethoxydim; Dư lượng thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập dư lượng tồn dư sethoxydim trên cây hứng quế bao gồm lá tươi hoặc sấy khô.
18	G/SPS/N/EU/454	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/443 ngày 25 tháng 3 năm 2020 cho phép thay đổi các thông số kỹ thuật của chiết xuất mầm lúa mì giàu spermidine (<i>Triticum aestivum</i>) thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.
19	G/SPS/N/EU/453	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/973 ngày 6 tháng 7 năm 2020 cho phép thay đổi các điều kiện sử dụng của thực phẩm mới 'chiết xuất protein từ thân lợn' và sửa đổi Quy định thực hiện (EU) 2017/2470	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.

20	G/SPS/N/TPKM/546/Add.1	Đài Loan	10/12/2020	Dự thảo tiêu chuẩn vệ sinh cho thực phẩm	Đài Loan báo dự thảo Tiêu chuẩn Vệ sinh cho Thực phẩm, ngày 18 tháng 8 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/546) hiện đã được hoàn thiện. Phiên bản cuối cùng của Tiêu chuẩn sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2021.
21	G/SPS/N/JPN/819	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc thú y: Oxfendazole, Febantel và Fenbendazole - Thịt và nội tạng ăn được (Mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Cá (Mã HS: 03.02, 03.03 và 03.04) - Sản phẩm sữa (Mã HS: 04.01) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (Mã HS: 05.04) - Dầu mỡ động vật (Mã HS: 15.01, 15.02 và 15.06)
22	G/SPS/N/JPN/818	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Tioxazafen - Thịt và nội tạng ăn được (mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Sản phẩm sữa và trứng chim (mã HS: 04.01, 04.07 and 04.08) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (mã HS: 05.04) - Rau, rễ và củ ăn được (mã HS: 07.10) - Ngũ cốc (mã HS: 10.05) - Hạt có dầu và quả có dầu, các loại ngũ cốc khác, hạt và quả (mã HS: 12.01 and 12.07) - Mỡ và dầu động vật (mã HS: 15.01, 15.02 and 15.06)
23	G/SPS/N/JPN/817	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Fenbuconazole

24	G/SPS/N/JPN/816	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Ethaboxam
25	G/SPS/N/AUS/511	Úc	10/12/2020	Đề xuất sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc New Zealand sửa đổi (ngày 1 tháng 12 năm 2020)	Đề xuất này tìm cách sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm của Úc và New Zealand để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRLs), sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: - Acetamiprid, Afidopyropen, Azoxystrobin, Cyproconazole, Flumioxazin, Pyriproxyfen, Tetraniliprole trong các loại thực vật cụ thể; - Tetraniliprole trong các mặt hàng động vật cụ thể.
26	G/SPS/N/AUS/433 /Add.7	Úc	10/12/2020	Luật Xuất khẩu Nông sản - ban hành dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 - giai đoạn 3	Chính phủ Úc đang cải tiến luật xuất khẩu nông sản của mình. Khung pháp lý mới cho xuất khẩu nông sản của Úc sẽ bắt đầu vào ngày 28 tháng 3 năm 2021, bao gồm Đạo luật Kiểm soát Xuất khẩu 2020 và Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Các quy tắc). Quy tắc sẽ đưa ra các chi tiết hoạt động để điều chỉnh việc xuất khẩu hàng hóa. Sau khi hoàn thiện, quy tắc sẽ thay thế các văn bản pháp luật hiện hành. Chính phủ Úc đã đưa ra các đoạn 1 và 2 của dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Dự thảo Quy tắc) để lấy ý kiến, đề cập đến 10 mặt hàng. Chúng tôi hiện đang phát hành giai đoạn 3 của Quy tắc dự thảo, bao gồm: - Dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu (Gỗ và dăm gỗ) 2020; - Các Quy tắc kiểm soát xuất khẩu dự thảo tiếp xúc (Khác) 2020.

					<p>- Dự thảo Quy tắc 3 và thông tin hỗ trợ có sẵn trên trang web của Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường - https://www.agriculturalure.gov.au/market-accesstrade/improving-export-legislation. Việc đệ trình dự thảo quy tắc đợt 3 sẽ kết thúc vào ngày 24 tháng 1 năm 2021. Giai đoạn 1 của dự thảo Quy tắc đóng góp ý kiến vào ngày 5 tháng 11 năm 2020 và giai đoạn 2 của dự thảo Quy tắc sẽ kết thúc lấy ý kiến vào ngày 8 tháng 1 năm 2021.</p> <p>Trọng tâm của việc tham vấn với các bên liên quan, bao gồm cả các đối tác thương mại, là đảm bảo khuôn khổ lập pháp được cải thiện rõ ràng và phù hợp với mục đích - hỗ trợ tăng trưởng và đổi mới, đồng thời duy trì các tiêu chuẩn mà các đối tác thương mại của chúng tôi mong đợi.</p> <p>Các thay đổi mới này sẽ không dẫn đến thay đổi đối với cam kết của Úc trong việc đáp ứng các yêu cầu nhập khẩu của các đối tác thương mại của Úc và dự thảo sửa đổi sẽ tiếp tục đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế của Úc - bao gồm các nghĩa vụ theo Hiệp định SPS.</p> <p>Thông báo này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó
27	G/SPS/N/HKG/45	Hồng Kông	11/12/2020	Tài liệu tham vấn về đề xuất sửa đổi đối với các chất có hại trong quy định thực phẩm (Cap. 132AF).	<p>Chính quyền Đặc khu hành chính Hồng Kông đề xuất, thông qua các sửa đổi pháp luật, cập nhật và tăng cường kiểm soát theo quy định đối với các chất có hại trong thực phẩm, cụ thể là ba loại độc tố nấm mốc, năm loại chất có hại khác trong các nhóm thực phẩm cụ thể (bao gồm cả dầu mỡ ăn được, gia vị và các sản phẩm công thức dành cho trẻ sơ sinh) và dầu hydro hóa một phần, nguồn chính của axit béo chuyển hóa được sản xuất công nghiệp, nhằm bảo vệ an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng.</p>

28	G/SPS/N/KOR/704	Hàn Quốc	14/12/2020	Dự thảo đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Đặc điểm kỹ thuật cho Thực phẩm Chức năng Y tế".	<p>1. Cho phép sản xuất sản phẩm sơ chế có sử dụng các thành phần chức năng đã được công nhận theo quy chế phê duyệt thành phần thực phẩm chức năng y tế;</p> <p>2. Thêm thành phần để sản xuất 'Canxi' và 'Magiê';</p> <p>3. Sửa lại điểm số axit amin của 'Protein';</p> <p>4. Điều chỉnh lượng tiêu thụ hàng ngày của 'Dầu ăn có chứa EPA và DHA';</p> <p>5. Sửa đổi các phương pháp thử nghiệm 'Tổng (-) - axit hydroxycitric', 'axit Ginkgolic' và 'αs1- casein (f91-100)'.</p>
29	G/SPS/N/KOR/703	Hàn Quốc	14/12/2020	Đề xuất sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm	<p>Hàn Quốc đang đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm".</p> <p>1) Quy định về sự xuất hiện tự nhiên của axit benzoic mới được thiết lập. Axit benzoic được phát hiện dưới 0,02 g / kg trong thực phẩm ngoại trừ các thành phần có nguồn gốc động vật có thể được coi là sự xuất hiện tự nhiên. * Các số tiền đã được MFDS công nhận là xảy ra tự nhiên có thể được áp dụng cho phán đoán về sự xuất hiện tự nhiên.</p> <p>2) Mức độ sử dụng của sáu loại phụ gia thực phẩm sau được sửa đổi: Axit sorbic, Canxi sorbat, Kali sorbat, Ethyl acetat, Isopropyl alcohol, nisin.</p> <p>3) Mức độ sử dụng chung của chất khử trùng và dung dịch vệ sinh bề mặt tiếp xúc với thực phẩm được sửa đổi.</p> <p>4) Các phương pháp phân tích đối với tám loại phụ gia thực phẩm sau đây được sửa đổi: (Phụ gia thực phẩm) Calcium phosphate Tribasic, Disodium 5'-Inosinate, Disodium 5'-Ribonucleotide, Ferrous Fumarate, Oleoresin Paprika, Sodium Molybdate, Spice Oleoresins, Men.</p>
30	G/SPS/N/EU/406/ Add.1	Liên minh Châu Âu	14/12/2020	Mức dư lượng tối đa của alkaloid pyrrolizidine trong một số loại thực phẩm	<p>Đề xuất được thông báo trong G / SPS / N / EU / 406 (ngày 6 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua như Quy định của Ủy ban (EU) 2020/2040 ngày 11 tháng 12 năm 2020 sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến mức tối đa của pyrrolizidine alkaloids trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 420, ngày 14 tháng 12</p>

					năm 2020, tr.1]. Quy chế này sẽ được áp dụng kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2022. https://members.wto.org/crnattachments/2020/SPS/EEC/20_7684_00_e.pdf
31	G/SPS/N/IDN/138	Indonesia a	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 13 năm 2019 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số quy định phát triển từ các quốc gia khác về yêu cầu tối đa chất gây ô nhiễm vi sinh; và các yêu cầu nhất định từ quy định không được áp dụng, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1 này và thay thế bằng Quy định mới của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh. Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh: 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), kích thước của đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số lượng chấp nhận (c). Do quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không còn hiệu lực.
32	G/SPS/N/IDN/137	Indonesia a	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 8 năm 2018 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số phát triển quy định từ các quốc gia khác liên quan đến yêu cầu tối đa về chất gây ô nhiễm vi sinh vật và không thể áp dụng một số yêu cầu nhất định từ quy định, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1

					<p>này và thay thế nó với Quy định của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.</p> <p>Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), cỡ đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số chấp nhận (c). <p>Khi quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không hợp lệ</p>
33	G/SPS/N/CHL/657	Chi Lê	15/12/2020	<p>Phê duyệt văn bản phối hợp và hệ thống hóa của nghị quyết thiết lập các quy định nhập khẩu đối với ngũ cốc và các sản phẩm khác, nhằm mục đích tiêu dùng và công nghiệp hóa, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999 (Thông qua văn bản phối hợp và hợp nhất của Nghị quyết thiết lập nhập khẩu các quy định đối với ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm được chỉ định khác để tiêu thụ và chế biến, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999)</p>	<p>Các quy định thiết lập các yêu cầu về kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm khác để chế biến đã được hợp nhất thành một văn bản pháp lý duy nhất nhằm đảm bảo sự dễ hiểu cho người sử dụng và cơ quan kiểm dịch thực vật của nước xuất xứ.</p>
34	G/SPS/N/BRA/185 3	B'ra-xin	15/12/2020	<p>Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) n° 110 ngày 24 tháng 11 năm 2020 - Phê duyệt nguyên liệu thô cho các thành phần, phụ gia và</p>	<p>Công bố danh mục nguyên liệu được phép làm nguyên liệu, phụ gia và phương tiện sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.</p>

				phương tiện sử dụng trong thức ăn chăn nuôi.	
35	G/SPS/N/ARE/223, G/SPS/N/BHR/219 G/SPS/N/KWT/86, G/SPS/N/OMN/11 5 G/SPS/N/QAT/119 G/SPS/N/SAU/446 G/SPS/N/YEM/60	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định kỹ thuật cho "Yêu cầu chung đối với thực phẩm đóng gói sẵn dùng trong chế độ ăn đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với thực phẩm bao gói sẵn dùng cho các chế độ ăn kiêng đặc biệt, bao gồm nhưng không giới hạn: - Thực phẩm cho các mục đích y tế đặc biệt; - Thực phẩm để sử dụng trong chế độ ăn kiêng kiểm soát cân nặng; - Thực phẩm không chứa gluten; - Thực phẩm bổ sung; - Thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; - Sữa công thức cho trẻ sơ sinh, theo sữa công thức và sữa công thức cho các mục đích y tế đặc biệt.
36	G/SPS/N/ARE/222, G/SPS/N/BHR/218 G/SPS/N/KWT/85, G/SPS/N/OMN/11 4, G/SPS/N/QAT/118 G/SPS/N/SAU/445 G/SPS/N/YEM/59	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định Kỹ thuật cho "Yêu cầu Chung về Xử lý Thực phẩm cho Mục đích Y tế Đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng cho các yêu cầu chung về xử lý thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt. Đặc biệt, đối với những người đang mắc bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh cụ thể trên 12 tháng.
37	G/SPS/N/TPKM/55 8	Đài Loan	16/12/2020	Dự thảo quy định về yêu cầu hạn chế sử dụng và ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d như một thành phần thực phẩm.	Dự thảo quy định này nêu rõ yêu cầu về hạn chế sử dụng và ghi nhãn đối với 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d cho mục đích thực phẩm.
38	G/SPS/N/EU/455	Liên minh Châu Âu	16/12/2020	Dự thảo quy định thực hiện của Ủy ban về tình trạng của một số sản phẩm làm phụ gia thức ăn chăn nuôi trong phạm vi của	Dự thảo Luật liên quan đến việc rút khỏi thị trường EU của một loạt phụ gia thức ăn chăn nuôi vì lý do hành chính và việc làm rõ tình trạng pháp lý của một loạt sản phẩm có phải

				Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và về việc rút khỏi thị trường một số phụ gia thức ăn chăn nuôi (Văn bản có liên quan đến EEA).	là phụ gia thức ăn chăn nuôi hay không, theo luật của EU về phụ gia thức ăn chăn nuôi. Thông báo này liên quan cụ thể đến quyết định dự kiến về tình trạng của ba sản phẩm (được liệt kê trong Phụ lục III của dự thảo luật) được coi là phụ gia thức ăn chăn nuôi theo nghĩa của Quy định (EC) số 1831/2003; đề xuất thời gian chuyển tiếp là bảy năm để cho phép các nhà cung cấp thích ứng với tình trạng mới như phụ gia thức ăn chăn nuôi.
39	G/SPS/N/TPKM/540/Add.1	Đài Loan	17/12/2020	Quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen BL21 (DE3) # 1540 như một thành phần thực phẩm	Đài Loan, dự thảo quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli BL21 (DE3) # 1540 đã biến đổi gen như một Thành phần thực phẩm vào ngày 22 tháng 7 năm 2020 (G / SPS / N / TPKM / 540). Quy định cuối cùng được ban hành vào ngày 16 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày công bố.
40	G/SPS/N/BRA/1854	B'ra-xin	17/12/2020	Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) số 100 ngày 2 tháng 10 năm 2020, thiết lập thông tin trên biểu mẫu bán tin y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức.	Thiết lập thông tin trên biểu mẫu Bán tin Y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức.
41	G/SPS/N/CHN/1193	Trung Quốc	18/12/2020	Thông báo của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về việc bổ sung danh mục dịch hại kiểm dịch của Trung Quốc (Dự thảo).	Dựa trên phân tích nguy cơ dịch hại, sự xâm nhập của vi rút hại quả cà chua nâu, vi rút khảm lùn ngô, nấm Candidatus liberibacter solanacearum, Otaia lacrea, Euglandina rosea có thể mang lại rủi ro cao cho kinh tế, môi trường và xã hội Trung Quốc. Theo Luật kiểm dịch động thực vật xuất nhập cảnh của Trung Quốc và các quy định thực hiện cũng như ISPM liên quan, 5 loài gây hại nêu trên đã được thêm vào danh sách dịch hại KDTV nhập cảnh của Trung Quốc.
42	G/SPS/N/CAN/1338/Add.1	Canada	18/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa đã thiết lập: Mandestrobin	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của Mandestrobin trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.

43	G/SPS/N/USA/321 7	Hoa Kỳ	21/12/2020	Broflanilid; Giới hạn dư lượng tối đa thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của broflanilide trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.
44	G/SPS/N/USA/320 3/Add.1	Hoa Kỳ	21/12/2020	Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số loại thực phẩm nhất định; Giới hạn thời gian góp ý.	Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) đang kéo dài thời gian góp ý cho quy tắc được đề xuất và mở lại thời gian góp ý cho việc thu thập thông tin liên quan đến quy tắc được đề xuất có tên "Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số thực phẩm" đã xuất hiện trong Sổ đăng ký Liên bang ngày 23 tháng 9 năm 2020. FDA đang thực hiện hành động này để đáp ứng yêu cầu từ các bên liên quan về việc kéo dài thời gian góp ý để có thêm thời gian cho những người quan tâm gửi góp ý về quy tắc được đề xuất. FDA đang kéo dài thời gian góp ý về quy tắc đề xuất được công bố ngày 23 tháng 9 năm 2020 (85 FR 59984). Gửi nhận xét điện tử hoặc văn bản đề xuất trước ngày 22 tháng 2 năm 2021. Gửi ý kiến về các vấn đề thu thập thông tin theo Đạo luật giảm thiểu thủ tục giấy tờ năm 1995 (PRA) trước ngày 22 tháng 2 năm 2021.
45	G/SPS/N/AUS/502/ Add.5	Úc	21/12/2020	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với bọ cánh cứng Khapra	Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G / SPS / N / AUS / 502) thông báo cho các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, thành lập và lây lan của bọ cánh cứng khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Như đã thông báo trong phụ lục G / SPS / N / AUS / 502 / Add.3, Úc hiện có kế hoạch thực hiện các biện pháp mới đối với thùng chứa (Giai đoạn 6) trước những thay đổi được đề xuất đối với các sản phẩm thực vật và hạt giống để gieo (Giai đoạn 3-5). Hiện đã có thêm chi tiết về các biện pháp đối với container đường biển.
46	G/SPS/N/TUR/116	Thổ Nhĩ Kỳ	22/12/2020	Các biện pháp kiểm dịch thực vật được thực hiện để ngăn chặn	Để ngăn chặn sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ, các biện pháp kiểm dịch thực vật đã được thực hiện đối với việc nhập khẩu một số loại cây mang dịch bệnh

				sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ	<i>Xylella fastidiosa</i> sang Thổ Nhĩ Kỳ cũng như đảm bảo sự hài hòa của luật pháp quốc gia về kiểm dịch và kiểm dịch thực vật với quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020 / 1201 của ngày 14 tháng 8 năm 2020 liên quan đến các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan <i>Xylella fastidiosa</i> trong Liên minh.
47	G/SPS/N/TPKM/55 9	Đài Loan	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi "Quy định kiểm dịch động thực vật do hành khách và nhân viên phục vụ trên phương tiện vận chuyển".	Việc sửa đổi các quy định liên quan đến các đối tượng kiểm dịch động vật nước ngoài và các vật phẩm thuộc diện kiểm dịch thực vật được vận chuyển bởi hành khách và nhân viên phục vụ trên xe, v.v.
48	G/SPS/N/TPKM/53 0/Add.3	Đài Loan	22/12/2020	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 để nộp giấy chứng nhận về mục đích ATVVSTP trong điều kiện xảy ra đại dịch COVID-19	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với trường hợp nộp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm trong điều kiện có đại dịch COVID-19.
49	G/SPS/N/IND/259	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung thực phẩm), năm 2020 với các tiêu chuẩn về sữa bột bổ sung dinh dưỡng.	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung cho thực phẩm), năm 2020 quy định các tiêu chuẩn đối với sữa bột tăng cường dinh dưỡng. Thông báo cũng bao gồm đề xuất liên quan đến việc ghi nhãn bắt buộc đối với các mặt hàng thực phẩm được bổ sung sắt, sửa đổi các tiêu chuẩn hiện hành về muối iốt có bổ sung sắt và iốt và đổi tên 'Gạo thô tăng cường' thành 'Gạo tăng cường'.
50	G/SPS/N/IND/258	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (Tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và phụ gia Thực phẩm), 2011.	Các quy định này liên quan đến các tiêu chuẩn mới / sửa đổi đối với dầu ăn thô, dầu thực vật ăn được đa nguồn, rau khử nước, đậu giàu protein, đậu đa hạt, bột kê hỗn hợp..., yêu cầu đối với thức ăn chăn nuôi, lá húng ngọt khô, hạt gai dầu, sử dụng phụ gia thực phẩm trong trà và tiêu chuẩn vi sinh đối với hạt lương thực.

Chi tiết nội dung các Dự thảo xin truy cập địa chỉ <https://docs.wto.org>

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 145 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 25 tháng 01 năm 2021

V/v phối hợp phổ biến thông tin về việc
Trung Quốc tăng cường các biện pháp
phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh
Covid-19 lây lan thông qua hàng hóa
nhập khẩu

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương nhận được Công văn số 49/XNK-NS ngày 21/01/2021 của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương; Công văn số 43/SNgV-LS-HTQT ngày 19/01/2021 của Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu thông báo về việc Trung Quốc tiến hành kiểm tra và khử trùng phòng dịch đối với hàng hóa được vận chuyển trong công-ten-nơ thông thường, cụ thể:

1. Các biện pháp kiểm tra bao gồm lấy mẫu hàng hóa nhập khẩu trong công-ten-nơ để tiến hành kiểm tra, xét nghiệm; tiến hành khử trùng công đoạn bốc dỡ hàng hóa trên công-ten-nơ nhập khẩu; thực hiện phun khử trùng phòng dịch đối với công-ten-nơ rỗng trong lúc lau dọn, bốc xếp hàng hóa. Công tác kiểm tra, khử trùng phòng dịch đối với xe chở công-ten-nơ cũng như bao bì hàng hóa trên xe cũng được thực hiện tương tự quy trình nêu trên.

2. Các biện pháp trên không áp dụng đối với các loại hàng hóa là chất nguy hiểm, lương thực, thức ăn chăn nuôi, phụ gia thức ăn chăn nuôi và các loại hàng hóa không có bao bì hoặc có bao bì nhưng dễ bị thuốc khử trùng thâm thấu gây ô nhiễm. Việc kiểm tra, khử trùng phòng dịch đối với công-ten-nơ hàng hóa đông lạnh vẫn thực hiện bình thường theo các quy định trước đó của cơ quan Hải quan Trung Quốc.

3. Bên cạnh đó, Chính quyền Quảng Tây, Trung Quốc (địa phương có đường biên giới tiếp giáp với 04 tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà

Giang) cũng đã đưa ra một số yêu cầu tăng cường quản lý hoạt động nhập khẩu đối với thực phẩm đông lạnh, cụ thể như sau:

- Mặt hàng thực phẩm đông lạnh nhập khẩu nếu không có đầy đủ 04 loại giấy tờ sau sẽ không được phép tiêu thụ trên thị trường, cụ thể gồm: (i) chứng nhận kiểm nghiệm, kiểm dịch hàng hóa nhập khẩu; (ii) chứng nhận khử trùng; (iii) chứng nhận thông tin truy xuất nguồn gốc hợp pháp; (iv) chứng nhận xét nghiệm axit nucleic âm tính với Covid-19.

- Các sản phẩm thực phẩm đông lạnh nhập khẩu vào Quảng Tây qua các cửa khẩu, cảng biển khi bảo quản, tiêu thụ và gia công trên địa bàn phải được nhập kho giám sát tập trung của địa phương, thực hiện nghiêm túc lấy mẫu axit nucleic, khử trùng toàn bộ bề mặt hàng hóa, quản lý truy xuất nguồn gốc hàng hóa. Các sản phẩm đã thực hiện công tác trên tại tỉnh, thành phố khác của Trung Quốc vẫn phải nhập kho để đối chiếu, sau đó có thể tiêu thụ hoặc gia công.

Sở Công Thương trân trọng thông báo tới quý cơ quan, doanh nghiệp. Đồng thời, đề nghị Quý cơ quan kịp thời thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông thủy sản, thực phẩm xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc thuộc lĩnh vực quản lý để biết về các biện pháp phòng dịch mới của phía Trung Quốc; khuyến nghị các doanh nghiệp tăng cường công tác giám sát chất lượng hàng hóa, tránh vi phạm các quy định của Trung Quốc về tiêu chuẩn chất lượng, kiểm nghiệm, kiểm dịch, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, góp phần tạo thuận lợi hơn trong quá trình thông quan hàng hóa.

Sở Công Thương rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Xuân Tiên

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 111 /SCT-QLTM

Lai Châu, ngày 18 tháng 01 năm 2021

V/v phối hợp phổ biến một số thông tin
liên quan đến thị trường xuất khẩu
nông sản của tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Sở Công Thương nhận được các văn bản từ Bộ Công Thương phổ biến về một số thông tin liên quan đến thị trường xuất khẩu nông sản của tỉnh, gồm: Công văn số 10344/BCT-AP ngày 31/12/2020 của Bộ Công Thương về việc phát hành sản phẩm thông tin hỗ trợ doanh nghiệp xuất sang thị trường Hàn Quốc tận dụng VKFTA; Công văn số 22/XNK-NS ngày 11/01/2021 của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương về việc các nước thành viên WTO thông báo dự thảo quy định SPS tháng 12 năm 2020.

(Có Công văn số 10344/BCT-AP và Công văn số 22/XNK-NS kèm theo)

Để thông tin kịp thời đến các doanh nghiệp, Sở Công Thương sao gửi nội dung 02 văn bản nêu trên tới Quý cơ quan, doanh nghiệp; đồng thời đề nghị Quý cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Sở Công Thương rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, QLTM.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Ký tên: Sở Công Thương
Cơ quan: Tỉnh Lai Châu
Thời gian ký: 18/01/2021 16:48:21



Lê Xuân Tiên

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI C

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công Thương
Thời gian ký: 13.01.2021 14:30

VIỆT NAM

Số: 10344 /BCT-AP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

V/v phát hành sản phẩm thông tin hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc tận dụng VKFTA

Kính gửi: Sở Công Thương các tỉnh

Thực hiện Đề án xây dựng và phát hành sản phẩm thông tin hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc tận dụng cơ hội của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA) thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại 2020, Bộ Công Thương (Vụ Thị trường châu Á – châu Phi) đã xây dựng sản phẩm thông tin hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc.

Bộ Công Thương xin gửi kèm theo đây đường link của sản phẩm và đề nghị Sở Công Thương các tỉnh thông báo cho các doanh nghiệp quan tâm tới thị trường Hàn Quốc.

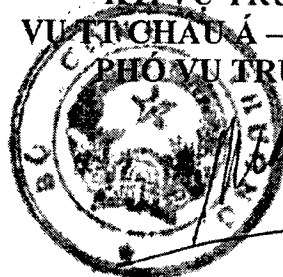
Link của sản phẩm: <https://drive.google.com/file/d/1Qfg5otzKavFZkGESRST-p4YqJQCRXRis/view?usp=sharing>

Bộ Công Thương trân trọng cảm ơn sự phối hợp của các Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT; AP.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ THỊ TRƯỜNG CHÂU Á – CHÂU PHI
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Phúc Nam

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **22** /XNK-NS

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2021

V/v các nước thành viên WTO
thông báo Dự thảo quy định về
SPS tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hiệp hội ngành hàng nông sản, thực phẩm.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu nhận được văn bản số 02/SPS-BNNVN ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng SPS Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật về quy định SPS của các nước thành viên WTO trong tháng 12 năm 2020.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng SPS Bộ Công Thương xin thông tin về 50 thông báo bao gồm dự thảo và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng đến mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam tới quý Cơ quan, đồng thời đề nghị quý Cơ quan phổ biến, thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn để biết và chủ động kế hoạch kinh doanh phù hợp.

Trong trường hợp các quy định về SPS nêu trên có khả năng gây tác động trực tiếp, đa chiều đến hoạt động xuất khẩu nông sản, thực phẩm của doanh nghiệp, đề nghị phản hồi kịp thời đến **Văn phòng SPS Việt Nam** (địa chỉ: số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại: 024.37344764; email: spsvietnam@mard.gov.vn) hoặc **Văn phòng SPS Bộ Công Thương** (địa chỉ: số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; điện thoại: 024.22205438; email: xnk-ns@moit.gov.vn) để xây dựng phương án xử lý phù hợp, tránh gây ảnh hưởng đến tiến độ xuất khẩu hàng hóa.

Văn phòng SPS Bộ Công Thương - Cục Xuất nhập khẩu trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Quốc Khánh (để b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam (Bộ NN&PTNT);
- Các Vụ: AP, AM (để biết);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NS, linhhtm.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Quốc Toàn



**Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS của các nước thành viên
Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 12 năm 2020**
(Ban hành kèm theo văn bản số 22/XNK-NS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương)

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/JPN/805	Nhật Bản	01/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm	Sản phẩm áp dụng: Nước hoa quả và nước ép rau củ (Mã HS: 20.09), đồ uống (Mã HS: 22.02) Chính phủ Nhật Bản sẽ sửa đổi các tiêu chuẩn sản xuất đồ uống không cồn.
2	G/SPS/N/TPKM/556	Đài Loan	03/12/2020	Dự thảo sửa đổi các tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	Sản phẩm: Phụ gia thực phẩm được sử dụng trong thực phẩm 1. Sửa đổi tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi áp dụng và giới hạn của Lactoferrin; 2. Sửa đổi tiêu chuẩn về thông số kỹ thuật của Diacetyl Tartaric Acid Este của Monoand Diglycerides.
3	G/SPS/N/EGY/118	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Hội đồng quản trị Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 4/2020 về phụ gia thực phẩm được phép sử dụng	Để tăng cường hệ thống kiểm soát thực phẩm, quyết định hiện tại nhằm xác định các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm được xử lý ở Ai Cập theo định nghĩa thực phẩm được quy định trong luật 1 năm 2017. Thời hạn chuyển tiếp 6 tháng được cấp để thi hành quyết định này kể từ ngày có hiệu lực.
4	G/SPS/N/EGY/117	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Ban Giám đốc Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 7/2020 về Hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm dựa trên rủi ro nhập khẩu	Trong khuôn khổ phát triển các phương pháp tiếp cận hiện đại đối với hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm, Ban Giám đốc NFSA đã ban hành quyết định này nhằm đảm bảo đơn giản hóa thủ tục thông quan đối với thực phẩm nhập khẩu dựa trên mức độ rủi ro liên quan, cũng như bảo vệ người tiêu dùng khỏi thực phẩm nhập khẩu rủi ro liên quan. Quyết định này bao gồm các yêu cầu quy định sau:

					<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện để công nhận các biện pháp kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền về thực phẩm của nước xuất khẩu như một phần đánh giá sự tuân thủ của lô hàng thực phẩm nhập khẩu có xuất xứ từ nước đó; - Các yêu cầu về thông báo trước khi đến đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu và các quy định về chế biến trước dựa trên mức độ rủi ro có thể có liên quan đến lô hàng thực phẩm nhập khẩu; - Các điều kiện giải phóng lô hàng thực phẩm nhập khẩu bao gồm lấy mẫu, phân tích trong phòng thí nghiệm và xuất xưởng đang bị tạm giữ.
5	G/SPS/N/CAN/1358	Canada	03/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất: Pydiflumetofen (PMRL2020-44)	Mục tiêu của tài liệu thông báo PMRL2020-44 để tham khảo ý kiến về các giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRLs) đối với pydiflumetofen đã được Cơ quan Quản lý Dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất.
6	G/SPS/N/JPN/811	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất dipotassium DL-tartrate làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
7	G/SPS/N/JPN/810	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất Copolymer của Vinylimidazole/Vinylpyrrolidone làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
8	G/SPS/N/JPN/809	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất chitin-glucan làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
9	G/SPS/N/JPN/808	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn	Cho phép nước amoni hydro sulfit làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn

				cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	
10	G/SPS/N/EU/450	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1824 ngày 2 tháng 12 năm 2020 sửa đổi quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 đưa ra các yêu cầu hành chính và khoa học liên quan đến thực phẩm truyền thống từ các nước thứ ba theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 để xem xét các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
11	G/SPS/N/EU/449	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1772 ngày 26 tháng 11 năm 2020 sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 đặt ra các yêu cầu hành chính và khoa học đối với các ứng dụng được đề cập trong Điều 10 của Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới.	Biện pháp liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 để tính đến các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
12	G/SPS/N/EU/448	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1764 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cho phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật.	Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1), và cụ thể là Điều 9 (2) của Quy định này, Theo đó Quy định (EC) số 1831/2003 đưa ra các quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các căn cứ và thủ tục để cấp phép. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, một đơn đăng ký đã được đệ trình để xin phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium stonis</i> KCCM 80161. Đơn này kèm theo

					<p>các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) Quy định (EC) số 1831/2003. Hồ sơ này liên quan đến việc cấp phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 như một chất phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu cầu chất phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi này được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với vi khuẩn <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 trong nước để uống. Thực tế là chất phụ gia không được phép sử dụng như một hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng qua nước.</p>
13	G/SPS/N/EU/447	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	<p>Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1761 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật</p>	<p>Liên quan đến Quy định thực thi của Liên minh Châu Âu, Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và của Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1) , và cụ thể là Điều 9 (2) , Trong đó: Quy định (EC) số 1831/2003 quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các cơ sở và thủ tục để cấp phép như vậy. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, đơn xin cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197. Đơn này đã được đính kèm với các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) của Quy định (EC) số 1831/2003 Đơn này liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu</p>

					cầu phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 trong nước để uống. Thực tế là L-cysteine hydrochloride monohydrate được tạo ra bằng quá trình lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 không được phép sử dụng làm hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng pha nước.
14	G/SPS/N/EU/446	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1634 ngày 4 tháng 11 năm 2020 cho phép đưa ra thị trường một loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Biện pháp này liên quan đến việc cho phép các loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới.
15	G/SPS/N/EU/445	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1559 ngày 26 tháng 10 năm 2020 sửa đổi quy định thực hiện (EU) 2017/2470 thiết lập danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu.	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu, bao gồm 8 loại thực phẩm mới đã được cho phép giữa các Quy định đã công bố và thực thi là (EU) 2017/2470 và Quy chế thực hiện (EU) 2018/1023.
16	G/SPS/N/CAN/1359	Canada	07/12/2020	Tài liệu quản lý rủi ro RMD-20-02 về Chương trình chèn lót trên tàu	Kể từ năm 2008, tất cả các vật chèn lót được thải ra ở Canada được coi là không tuân thủ vì việc phân loại các vật chèn lót tuân thủ ISPM hoặc không tuân thủ sau khi xả thải

					là rất khó khăn. Việc kiểm tra sau khi xả các đóng phế liệu (chèn, lót) là một mối nguy hiểm về an toàn và không hiệu quả. Ngoài ra, CFIA định kỳ phát hiện dấu vết của sinh vật gây hại trong vật liệu đóng gói bằng gỗ có đóng dấu ISPM-15, bao gồm cả vật liệu chèn, lót trên tàu. RMD-20-02 đề xuất bốn phương án quản lý rủi ro để quản lý thống nhất, an toàn và hiệu quả các trọng tải trên tàu được đưa vào Canada. Lựa chọn được đề xuất là một chương trình dựa trên đánh giá với các kế hoạch kiểm soát phòng ngừa hạn chế việc tái sử dụng các vật liệu chèn lót trên tàu trong các giai đoạn rủi ro thấp và yêu cầu thải bỏ bắt buộc trong giai đoạn rủi ro cao.
17	G/SPS/N/USA/321 6	Hoa Kỳ	09/12/2020	Sethoxydim; Dư lượng thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập dư lượng tồn dư sethoxydim trên cây húng quế bao gồm lá tươi hoặc sấy khô.
18	G/SPS/N/EU/454	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/443 ngày 25 tháng 3 năm 2020 cho phép thay đổi các thông số kỹ thuật của chiết xuất mầm lúa mì giàu spermidine (<i>Triticum aestivum</i>) thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.
19	G/SPS/N/EU/453	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/973 ngày 6 tháng 7 năm 2020 cho phép thay đổi các điều kiện sử dụng của thực phẩm mới 'chiết xuất protein từ thận lợn' và sửa đổi Quy định thực hiện (EU) 2017/2470	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.

20	G/SPS/N/TPKM/546/Add.1	Đài Loan	10/12/2020	Dự thảo tiêu chuẩn vệ sinh cho thực phẩm	Đài Loan báo dự thảo Tiêu chuẩn Vệ sinh cho Thực phẩm, ngày 18 tháng 8 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/546) hiện đã được hoàn thiện. Phiên bản cuối cùng của Tiêu chuẩn sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2021.
21	G/SPS/N/JPN/819	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc thú y: Oxfendazole, Febantel và Fenbendazole - Thịt và nội tạng ăn được (Mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Cá (Mã HS: 03.02, 03.03 và 03.04) - Sản phẩm sữa (Mã HS: 04.01) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (Mã HS: 05.04) - Dầu mỡ động vật (Mã HS: 15.01, 15.02 và 15.06)
22	G/SPS/N/JPN/818	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Tioxazafen - Thịt và nội tạng ăn được (mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Sản phẩm sữa và trứng chim (mã HS: 04.01, 04.07 and 04.08) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (mã HS: 05.04) - Rau, rễ và củ ăn được (mã HS: 07.10) - Ngũ cốc (mã HS: 10.05) - Hạt có dầu và quả có dầu, các loại ngũ cốc khác, hạt và quả (mã HS: 12.01 and 12.07) - Mỡ và dầu động vật (mã HS: 15.01, 15.02 and 15.06)
23	G/SPS/N/JPN/817	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Fenbuconazole

24	G/SPS/N/JPN/816	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Ethaboxam
25	G/SPS/N/AUS/511	Úc	10/12/2020	Đề xuất sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc New Zealand sửa đổi (ngày 1 tháng 12 năm 2020)	Đề xuất này tìm cách sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm của Úc và New Zealand để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRLs), sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: - Acetamiprid, Afidopyropen, Azoxystrobin, Cyproconazole, Flumioxazin, Pyriproxyfen, Tetraniliprole trong các loại thực vật cụ thể; - Tetraniliprole trong các mặt hàng động vật cụ thể.
26	G/SPS/N/AUS/433 /Add.7	Úc	10/12/2020	Luật Xuất khẩu Nông sản - ban hành dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 - giai đoạn 3	Chính phủ Úc đang cải tiến luật xuất khẩu nông sản của mình. Khung pháp lý mới cho xuất khẩu nông sản của Úc sẽ bắt đầu vào ngày 28 tháng 3 năm 2021, bao gồm Đạo luật Kiểm soát Xuất khẩu 2020 và Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Các quy tắc). Quy tắc sẽ đưa ra các chi tiết hoạt động để điều chỉnh việc xuất khẩu hàng hóa. Sau khi hoàn thiện, quy tắc sẽ thay thế các văn bản pháp luật hiện hành. Chính phủ Úc đã đưa ra các đoạn 1 và 2 của dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Dự thảo Quy tắc) để lấy ý kiến, đề cập đến 10 mặt hàng. Chúng tôi hiện đang phát hành giai đoạn 3 của Quy tắc dự thảo, bao gồm: - Dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu (Gỗ và dăm gỗ) 2020; - Các Quy tắc kiểm soát xuất khẩu dự thảo tiếp xúc (Khác) 2020.

					<p>- Dự thảo Quy tắc 3 và thông tin hỗ trợ có sẵn trên trang web của Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường - https://www.agriculturalure.gov.au/market-accesstrade/improving-export-legislation. Việc đệ trình dự thảo quy tắc đợt 3 sẽ kết thúc vào ngày 24 tháng 1 năm 2021. Giai đoạn 1 của dự thảo Quy tắc đóng góp ý kiến vào ngày 5 tháng 11 năm 2020 và giai đoạn 2 của dự thảo Quy tắc sẽ kết thúc lấy ý kiến vào ngày 8 tháng 1 năm 2021.</p> <p>Trọng tâm của việc tham vấn với các bên liên quan, bao gồm cả các đối tác thương mại, là đảm bảo khuôn khổ lập pháp được cải thiện rõ ràng và phù hợp với mục đích - hỗ trợ tăng trưởng và đổi mới, đồng thời duy trì các tiêu chuẩn mà các đối tác thương mại của chúng tôi mong đợi.</p> <p>Các thay đổi mới này sẽ không dẫn đến thay đổi đối với cam kết của Úc trong việc đáp ứng các yêu cầu nhập khẩu của các đối tác thương mại của Úc và dự thảo sửa đổi sẽ tiếp tục đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế của Úc - bao gồm các nghĩa vụ theo Hiệp định SPS.</p> <p>Thông báo này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó
27	G/SPS/N/HKG/45	Hồng Kông	11/12/2020	Tài liệu tham vấn về đề xuất sửa đổi đối với các chất có hại trong quy định thực phẩm (Cap. 132AF).	<p>Chính quyền Đặc khu hành chính Hồng Kông đề xuất, thông qua các sửa đổi pháp luật, cập nhật và tăng cường kiểm soát theo quy định đối với các chất có hại trong thực phẩm, cụ thể là ba loại độc tố nấm mốc, năm loại chất có hại khác trong các nhóm thực phẩm cụ thể (bao gồm cả dầu mỡ ăn được, gia vị và các sản phẩm công thức dành cho trẻ sơ sinh) và dầu hydro hóa một phần, nguồn chính của axit béo chuyển hóa được sản xuất công nghiệp, nhằm bảo vệ an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng.</p>

28	G/SPS/N/KOR/704	Hàn Quốc	14/12/2020	Dự thảo đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Đặc điểm kỹ thuật cho Thực phẩm Chức năng Y tế".	<p>1. Cho phép sản xuất sản phẩm sơ chế có sử dụng các thành phần chức năng đã được công nhận theo quy chế phê duyệt thành phần thực phẩm chức năng y tế;</p> <p>2. Thêm thành phần để sản xuất 'Canxi' và 'Magiê';</p> <p>3. Sửa lại điểm số axit amin của 'Protein';</p> <p>4. Điều chỉnh lượng tiêu thụ hàng ngày của 'Dầu ăn có chứa EPA và DHA';</p> <p>5. Sửa đổi các phương pháp thử nghiệm 'Tổng (-) - axit hydroxycitric', 'axit Ginkgolic' và 'αs1- casein (f91-100)'.</p>
29	G/SPS/N/KOR/703	Hàn Quốc	14/12/2020	Đề xuất sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm	<p>Hàn Quốc đang đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm".</p> <p>1) Quy định về sự xuất hiện tự nhiên của axit benzoic mới được thiết lập. Axit benzoic được phát hiện dưới 0,02 g / kg trong thực phẩm ngoại trừ các thành phần có nguồn gốc động vật có thể được coi là sự xuất hiện tự nhiên. * Các số tiền đã được MFDS công nhận là xảy ra tự nhiên có thể được áp dụng cho phán đoán về sự xuất hiện tự nhiên.</p> <p>2) Mức độ sử dụng của sáu loại phụ gia thực phẩm sau được sửa đổi: Axit sorbic, Canxi sorbat, Kali sorbat, Ethyl acetat, Isopropyl alcohol, nisin.</p> <p>3) Mức độ sử dụng chung của chất khử trùng và dung dịch vệ sinh bề mặt tiếp xúc với thực phẩm được sửa đổi.</p> <p>4) Các phương pháp phân tích đối với tám loại phụ gia thực phẩm sau đây được sửa đổi: (Phụ gia thực phẩm) Calcium phosphate Tribasic, Disodium 5'-Inosinate, Disodium 5'-Ribonucleotide, Ferrous Fumarate, Oleoresin Paprika, Sodium Molybdate, Spice Oleoresins, Men.</p>
30	G/SPS/N/EU/406/ Add.1	Liên minh Châu Âu	14/12/2020	Mức dư lượng tối đa của alkaloid pyrrolizidine trong một số loại thực phẩm	<p>Đề xuất được thông báo trong G / SPS / N / EU / 406 (ngày 6 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua như Quy định của Ủy ban (EU) 2020/2040 ngày 11 tháng 12 năm 2020 sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến mức tối đa của pyrrolizidine alkaloids trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 420, ngày 14 tháng 12</p>

					năm 2020, tr.1]. Quy chế này sẽ được áp dụng kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2022. https://members.wto.org/crnattachments/2020/SPS/EEC/20_7684_00_e.pdf
31	G/SPS/N/IDN/138	Indonesia a	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 13 năm 2019 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	<p>Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số quy định phát triển từ các quốc gia khác về yêu cầu tối đa chất gây ô nhiễm vi sinh; và các yêu cầu nhất định từ quy định không được áp dụng, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1 này và thay thế bằng Quy định mới của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh.</p> <p>Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), kích thước của đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số lượng chấp nhận <p>(c). Do quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không còn hiệu lực.</p>
32	G/SPS/N/IDN/137	Indonesia a	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 8 năm 2018 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	<p>Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số phát triển quy định từ các quốc gia khác liên quan đến yêu cầu tối đa về chất gây ô nhiễm vi sinh vật và không thể áp dụng một số yêu cầu nhất định từ quy định, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1</p>

					<p>này và thay thế nó với Quy định của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.</p> <p>Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), cỡ đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số chấp nhận (c). <p>Khi quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không hợp lệ</p>
33	G/SPS/N/CHL/657	Chi Lê	15/12/2020	<p>Phê duyệt văn bản phối hợp và hệ thống hóa của nghị quyết thiết lập các quy định nhập khẩu đối với ngũ cốc và các sản phẩm khác, nhằm mục đích tiêu dùng và công nghiệp hóa, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999 (Thông qua văn bản phối hợp và hợp nhất của Nghị quyết thiết lập nhập khẩu các quy định đối với ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm được chỉ định khác để tiêu thụ và chế biến, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999)</p>	<p>Các quy định thiết lập các yêu cầu về kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm khác để chế biến đã được hợp nhất thành một văn bản pháp lý duy nhất nhằm đảm bảo sự dễ hiểu cho người sử dụng và cơ quan kiểm dịch thực vật của nước xuất xứ.</p>
34	G/SPS/N/BRA/185 3	B'ra-xin	15/12/2020	<p>Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) n° 110 ngày 24 tháng 11 năm 2020 - Phê duyệt nguyên liệu thô cho các thành phần, phụ gia và</p>	<p>Công bố danh mục nguyên liệu được phép làm nguyên liệu, phụ gia và phương tiện sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.</p>

				phương tiện sử dụng trong thức ăn chăn nuôi.	
35	G/SPS/N/ARE/223, G/SPS/N/BHR/219 G/SPS/N/KWT/86, G/SPS/N/OMN/11 5 G/SPS/N/QAT/119 G/SPS/N/SAU/446 G/SPS/N/YEM/60	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định kỹ thuật cho "Yêu cầu chung đối với thực phẩm đóng gói sẵn dùng trong chế độ ăn đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với thực phẩm bao gói sẵn dùng cho các chế độ ăn kiêng đặc biệt, bao gồm nhưng không giới hạn: - Thực phẩm cho các mục đích y tế đặc biệt; - Thực phẩm để sử dụng trong chế độ ăn kiêng kiểm soát cân nặng; - Thực phẩm không chứa gluten; - Thực phẩm bổ sung; - Thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; - Sữa công thức cho trẻ sơ sinh, theo sữa công thức và sữa công thức cho các mục đích y tế đặc biệt.
36	G/SPS/N/ARE/222, G/SPS/N/BHR/218 G/SPS/N/KWT/85, G/SPS/N/OMN/11 4, G/SPS/N/QAT/118 G/SPS/N/SAU/445 G/SPS/N/YEM/59	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định Kỹ thuật cho "Yêu cầu Chung về Xử lý Thực phẩm cho Mục đích Y tế Đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng cho các yêu cầu chung về xử lý thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt. Đặc biệt, đối với những người đang mắc bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh cụ thể trên 12 tháng.
37	G/SPS/N/TPKM/55 8	Đài Loan	16/12/2020	Dự thảo quy định về yêu cầu hạn chế sử dụng và ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d như một thành phần thực phẩm.	Dự thảo quy định này nêu rõ yêu cầu về hạn chế sử dụng và ghi nhãn đối với 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d cho mục đích thực phẩm.
38	G/SPS/N/EU/455	Liên minh Châu Âu	16/12/2020	Dự thảo quy định thực hiện của Ủy ban về tình trạng của một số sản phẩm làm phụ gia thức ăn chăn nuôi trong phạm vi của	Dự thảo Luật liên quan đến việc rút khỏi thị trường EU của một loạt phụ gia thức ăn chăn nuôi vì lý do hành chính và việc làm rõ tình trạng pháp lý của một loạt sản phẩm có phải

				Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và về việc rút khỏi thị trường một số phụ gia thức ăn chăn nuôi (Văn bản có liên quan đến EEA).	là phụ gia thức ăn chăn nuôi hay không, theo luật của EU về phụ gia thức ăn chăn nuôi. Thông báo này liên quan cụ thể đến quyết định dự kiến về tình trạng của ba sản phẩm (được liệt kê trong Phụ lục III của dự thảo luật) được coi là phụ gia thức ăn chăn nuôi theo nghĩa của Quy định (EC) số 1831/2003; đề xuất thời gian chuyển tiếp là bảy năm để cho phép các nhà cung cấp thích ứng với tình trạng mới như phụ gia thức ăn chăn nuôi.
39	G/SPS/N/TPKM/540/Add.1	Đài Loan	17/12/2020	Quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen BL21 (DE3) # 1540 như một thành phần thực phẩm	Đài Loan, dự thảo quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli BL21 (DE3) # 1540 đã biến đổi gen như một Thành phần thực phẩm vào ngày 22 tháng 7 năm 2020 (G / SPS / N / TPKM / 540). Quy định cuối cùng được ban hành vào ngày 16 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày công bố.
40	G/SPS/N/BRA/1854	B'ra-xin	17/12/2020	Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) số 100 ngày 2 tháng 10 năm 2020, thiết lập thông tin trên biểu mẫu bản tin y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức.	Thiết lập thông tin trên biểu mẫu Bản tin Y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức
41	G/SPS/N/CHN/1193	Trung Quốc	18/12/2020	Thông báo của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về việc bổ sung danh mục dịch hại kiểm dịch của Trung Quốc (Dự thảo).	Dựa trên phân tích nguy cơ dịch hại, sự xâm nhập của vi rút hại quả cà chua nâu, vi rút khảm lùn ngô, nấm Candidatus liberibacter solanacearum, Otaia lacrea, Euglandina rosea có thể mang lại rủi ro cao cho kinh tế, môi trường và xã hội Trung Quốc. Theo Luật kiểm dịch động thực vật xuất nhập cảnh của Trung Quốc và các quy định thực hiện cũng như ISPM liên quan, 5 loài gây hại nêu trên đã được thêm vào danh sách dịch hại KDTV nhập cảnh của Trung Quốc.
42	G/SPS/N/CAN/1338/Add.1	Canada	18/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa đã thiết lập: Mandestrobin	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của Mandestrobin trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.

43	G/SPS/N/USA/321 7	Hoa Kỳ	21/12/2020	Broflanilid; Giới hạn dư lượng tối đa thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của broflanilide trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.
44	G/SPS/N/USA/320 3/Add.1	Hoa Kỳ	21/12/2020	Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số loại thực phẩm nhất định; Giới hạn thời gian góp ý.	Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) đang kéo dài thời gian góp ý cho quy tắc được đề xuất và mở lại thời gian góp ý cho việc thu thập thông tin liên quan đến quy tắc được đề xuất có tên "Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số thực phẩm" đã xuất hiện trong Sổ đăng ký Liên bang ngày 23 tháng 9 năm 2020. FDA đang thực hiện hành động này để đáp ứng yêu cầu từ các bên liên quan về việc kéo dài thời gian góp ý để có thêm thời gian cho những người quan tâm gửi góp ý về quy tắc được đề xuất. FDA đang kéo dài thời gian góp ý về quy tắc đề xuất được công bố ngày 23 tháng 9 năm 2020 (85 FR 59984). Gửi nhận xét điện tử hoặc văn bản đề xuất trước ngày 22 tháng 2 năm 2021. Gửi ý kiến về các vấn đề thu thập thông tin theo Đạo luật giảm thiểu thủ tục giấy tờ năm 1995 (PRA) trước ngày 22 tháng 2 năm 2021.
45	G/SPS/N/AUS/502/ Add.5	Úc	21/12/2020	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với bọ cánh cứng Khapra	Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G / SPS / N / AUS / 502) thông báo cho các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, thành lập và lây lan của bọ cánh cứng khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Như đã thông báo trong phụ lục G / SPS / N / AUS / 502 / Add.3, Úc hiện có kế hoạch thực hiện các biện pháp mới đối với thùng chứa (Giai đoạn 6) trước những thay đổi được đề xuất đối với các sản phẩm thực vật và hạt giống để gieo (Giai đoạn 3-5). Hiện đã có thêm chi tiết về các biện pháp đối với container đường biển.
46	G/SPS/N/TUR/116	Thổ Nhĩ Kỳ	22/12/2020	Các biện pháp kiểm dịch thực vật được thực hiện để ngăn chặn	Để ngăn chặn sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ, các biện pháp kiểm dịch thực vật đã được thực hiện đối với việc nhập khẩu một số loại cây mang dịch bệnh

				sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ	<i>Xylella fastidiosa</i> sang Thổ Nhĩ Kỳ cũng như đảm bảo sự hài hòa của luật pháp quốc gia về kiểm dịch và kiểm dịch thực vật với quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020 / 1201 của ngày 14 tháng 8 năm 2020 liên quan đến các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan <i>Xylella fastidiosa</i> trong Liên minh.
47	G/SPS/N/TPKM/559	Đài Loan	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi "Quy định kiểm dịch động thực vật do hành khách và nhân viên phục vụ trên phương tiện vận chuyển".	Việc sửa đổi các quy định liên quan đến các đối tượng kiểm dịch động vật nước ngoài và các vật phẩm thuộc diện kiểm dịch thực vật được vận chuyển bởi hành khách và nhân viên phục vụ trên xe, v.v.
48	G/SPS/N/TPKM/530/Add.3	Đài Loan	22/12/2020	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 để nộp giấy chứng nhận về mục đích ATVSTP trong điều kiện xảy ra đại dịch COVID-19	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với trường hợp nộp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm trong điều kiện có đại dịch COVID-19.
49	G/SPS/N/IND/259	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung thực phẩm), năm 2020 với các tiêu chuẩn về sữa bột bổ sung dinh dưỡng.	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung cho thực phẩm), năm 2020 quy định các tiêu chuẩn đối với sữa bột tăng cường dinh dưỡng. Thông báo cũng bao gồm đề xuất liên quan đến việc ghi nhãn bắt buộc đối với các mặt hàng thực phẩm được bổ sung sắt, sửa đổi các tiêu chuẩn hiện hành về muối iốt có bổ sung sắt và iốt và đổi tên 'Gạo thô tăng cường' thành 'Gạo tăng cường'.
50	G/SPS/N/IND/258	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (Tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và phụ gia Thực phẩm), 2011.	Các quy định này liên quan đến các tiêu chuẩn mới / sửa đổi đối với dầu ăn thô, dầu thực vật ăn được đa nguồn, rau khừ nước, đậu giàu protein, đậu đa hạt, bột kê hỗn hợp..., yêu cầu đối với thức ăn chăn nuôi, lá húng ngọt khô, hạt gai dầu, sử dụng phụ gia thực phẩm trong trà và tiêu chuẩn vi sinh đối với hạt lương thực.

Chi tiết nội dung các Dự thảo xin truy cập địa chỉ <https://docs.wto.org>